Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

NĂM THỨ MƯỜI SÁU. — SỐ THỨ 3 38 MỖI SỐ 0$04 NGÀY THỨ NĂM 5 JANVIER 1928

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Đan mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng. Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur: F. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-DUY-TỐN
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-...

Adresse télégraphique: TRUNGBACTANVAN HANOI
Téléphone n° 180

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 7718

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page:
Une seule insertion. . . . . 0$80 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0 18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$10 la ligne

HÀNG TẾT

Từ hôm bước sang tháng chạp ta đến giờ, khắp kẻ chợ nhà quê, đâu cũng nghe rộn rịp về hàng Tết. Các nhà thợ-thuyền lo làm hàng Tết, các nhà thương-mại lo buôn hàng Tết; nhà giàu có lo thu xếp công việc để sắm đủ lệ bộ hàng Tết cho thật trang-hoàng lịch-sự; nhà nghèo túng cũng lo bớt chắt ít nhiều để kiếm một đôi thứ hàng Tết cho khỏi thua chị kém em; giả nhủ trẻ, mẹ bảo con chỉ những là đi xem hàng Tết, đi mua hàng Tết,

Mà hàng Tết là gì? Vì sao mà có cái tiếng « hàng Tết » Tết là ngày đầu trong một năm, là cái biểu hiệu hết năm cũ sang năm mới. Nước nào cũng có cái ngày ấy, chứ không phải riêng gì có một nước ta; nhưng vì nước ta xưa nay theo cái lễ tục nước Tàu; đối với ngày Tết cho là một ngày phụng sự tổ tiên rất long trọng, là một ngày yến hội thân bằng rất vui vẻ, là một ngày thưởng thời hành lạc rất thú vị; ngày thưởng thời hành lạc rất thú vị, ngày thường thì ăn gì cũng được, mà ngày Tết thì tất phải cỗ bàn sang trọng bánh trái linh-đình; ngày thường thì mặc gì cũng xong, mà ngày Tết thì tất phải gấm vóc lụa là, nhẫn vòng hoa hột; ngày thường thì cửa nhà bày biện loảng xoảng, mà ngày Tết thì tất phải nghi-môn màn-quần, đỉnh đồng lọ sứ; ngày thường thì khách-khứa thù-tiếp sơ-lược, mà ngày Tết thì tất phải rượu ngon bánh ngọt, thuốc lá chè hoa; vì có cái lễ tục ấy mà những đồ ăn, đồ dùng, đồ ngoạn hảo, đồ trần thiết cùng bao nhiêu những vật thuộc về xa-xỉ phẩm thành ra những đồ nhu-yếu cho người mình trong ngày Tết cả; người cần nhiều thì người cung cũng phải nhiều, năm năm cứ đến dạo này là tấp-nập xôn-xao, các nhà công thương vì cốt bán trong vụ Tết mà làm ra hoặc buôn về những đồ ấy, người mua hàng cũng vì cốt dùng trong vụ Tết mà đi sắm những đồ ấy, thành ra có cái tiếng « hàng Tết » thông hành ở trong xã-hội.

Đã gọi là hàng Tết, tức là những đồ nhu-yếu cho người ta trong ngày Tết, như trên kia đã kể, phần nhiều không phải là cái đồ người ta nhật dụng không có không được, chẳng qua là những đồ trần-thiết cho đẹp nhà, thưởng-ngoạn để cầu vui, đãi khách để lấy cái tiếng sang, phô với chúng bạn phố phường để lấy cái thể-diện người thanh kẻ lịch; mà cả một nước ai cũng ăn Tết, chơi Tết, thì người cần dùng cái hàng Tết ấy thật nhiều, trong một cái thời-kỳ ngắn-ngủi có đầu đuôi vào độ một tháng trời, mà ai cũng cần cho phải có mới được, phải đủ mới nghe, thì vật-giá tất có dằng-dũng hơn lên, không tránh làm sao khỏi cái nỗi mua đắt được. Hàng mua phải đắt, mà vốn không phải là những hàng nhật dụng tất nhu, giá toàn là hàng của người mình làm ra bán cho nhau, thì lọt sàng xuống nia, cũng không lấy gì làm đáng tiếc cho lắm. Nhưng nào có thế đâu, thử nhìn khắp các phố các chợ ở suốt các nơi đô-hội tỉnh thành là những chỗ chứa hàng Tết, bày hàng Tết để dử người mua, có mấy thứ là hóa-sản của mình, nào độc-bình sứ, nào nghi môn Tàu, nào rượu mùi, nào bánh hộp, nào xì-gà, nào nước hoa, nào chè, nào kẹo, nào thủy tiên nào liễn đỏ, cho đến giấy xanh, giấy đỏ, giấy vàng, giấy bạc, pháo thăng-thiên, pháo mãn-địa là những thứ đốt ra thành tro, có khi lại xảy ra cái họa lại lửa cháy nhà nữa, bài tổ-tôm, bài tứ-sắc, bài bất, bài phu là những thứ đánh chơi vô ích, có người lại mang phải cái bại thua tiền mất việc nữa, cũng đều kể vào trong các món hàng Tết mà không có món gì là món nội-hóa của mình. Mỗi năm mỗi vụ Tết, tính nhà hơn bù nhà kém mỗi nhà sắm hàng Tết hết độ mươi đồng, hãy nói trong nước có độ sáu triệu nhà, một cái tiền tiêu phí trong vụ Tết này cũng mỗi năm mất đến sáu mươi triệu bạc, mà sáu mươi triệu bạc ấy ít nào cũng đến ba bốn mươi triệu là cái số phải nộp về ngoại-hóa đem vào; ba bốn mươi triệu bạc ấy nếu không tiêu phí vào hàng Tết, mà biết gom góp nhau để gây dựng cái sự-nghiệp công ích gì lớn, thì mỗi năm ta lại chẳng lập được một cái đại công-xưởng hay một cái đại nông-trục dư? nghĩ mà đáng tiếc.

Cái lễ tục về ngày Tết của ta không phải là không có cái hay, không phải là nhất-khái nên bỏ hết, trong một bài khác sẽ xin bàn kỹ thêm. Nhưng dù không bỏ cái lễ tục ấy đi nữa, thì sự sắm hàng Tết cũng không phải là một sự bó buộc trong lễ tục ấy tất phải có thế mới xong; phụng tự tổ-tiên, thì ngọn rau bát nước mà thành kính cũng cảm cách được thần-minh, cần gì phải có giấy bạc giấy vàng, bánh pháo nổ đì-đành, câu liễn treo sặc-sỡ; tụ hội thân bằng, thì chén nước miếng trầu mà hòa thuận cũng vui-vầy trong láng xóm, cần gì phải có cao mâm đầy cỗ, hút xì-gà nói chuyện chuốc sâm-banh chúc mừng; ta có theo cái lễ tục cũ, mà ta không cần phải sắm sửa rộn-rịp, đem đồng tiền hữu thực dụng đổi giá đắt với cái đồ vật không thiết nhu. Ở một nước người còn hiếm, của còn kiệm như nước ta bây giờ, cần nên tiết-kiệm tích-súc để bồi đắp cái nền kinh-tế mà mong có ngày giàu-thịnh kịp người, thì cái thói xô nhau sắm hàng Tết này, tưởng cũng nên bảo nhau bớt đi là phải.

T.

Vô-tuyến-điện

Ngày 2 Janvier 1921

Nước Pháp

Tại phòng Thương-mại Paris

Phòng Thương-mại Paris đã xét bản dự án luật pháp định đặt một quỹ quốc dân về văn chương sách-vở, và mỹ thuật, và định thu một số tiền về các sách vở, và công trình đã trở nên của công cộng. Phòng thương mại xét thấy bản dự án luật pháp ấy định đánh một khoản thuế 10 % về các thứ xuất-bản ngoại quốc, thì xin bãi khoản ấy đi, sợ ngoại quốc lại đánh thuế vì các thứ xuất bản ở Pháp.

Cái chánh sách ngoại giao

Báo *Gazette de Voss* có đăng những lời của M. Briand tuyên ngôn với nhà báo ấy. Ngài chúc rằng cuộc thân thiện của các dân tộc nhờ hội Vạn-quốc tán thành cho được tiến bộ, ông mong rằng hai nước Pháp Mỹ sẽ lập được bản giao ước hòa hiếu mà có cả các nước khác dự vào. Về việc triệt quân bị, M. Briand có nói bãi bản quân bị, thì thực là một việc vô lý. Ông nói binh gia Pháp so với năm 1914 giảm đi 38 %. hễ thi hành việc binh dịch một năm thì binh số sẽ giảm đi 45 %. Ông chắc rằng nước Pháp, và nước Ý sẽ lập được giao ước với nhau. Về việc bảo lĩnh các đường ranh giới ở bán đảo Balkan, thì ông nói có thể theo ý các giao ước Locarno mà giải quyết được. Về việc đem nước Áo sáp nhập nước Đức, thì ông nói cứ như mọi lời của M. Stresemann tuyên bố trong khi ở Vienne thì có thể vững lòng được.

Xứ Maroc

Thủy tai

Tàu bay đã ảnh các miền bị lụt; số tổn hại là độ 50 triệu. Sông nước đã xuống.

Xứ Algérie

Thủy tai

Thành Oran lại bị thủy tai tàn phá một lần nữa. Sông Oued Hebra cũng tràn, làm trôi mất một cái cầu 80 m. Đường cái, và đường hỏa xa từ Oran đến Alger đi qua cái cầu ấy.

Nhật-bản

Một cuộc thể thao

Hội liên hiệp thể thao Pháp đã nhận lời nhất định đến đấu sức với các nhà lực-sĩ Nhật-bản ở Đại-liên, và ở Đông-kinh.

Hoa-kỳ

Một cuộc bay

Phi hành gia Linberg, vẫn bay, sau khi đến thăm Mexico, và Guatemala, được thiên-hạ rất hoan nghênh, thì đã bay đến Honduras

Nước Nga

Tại hội đồng hành chính trung ương

Hội đồng hành chính trung-ương nước Nga quyết nghị trục MM. Zinoviev, Kamenef, Rakowski, Trotzki vv. ra ngoài hội đồng.

Đan-mạch

Mấy bản giao ước

Nước Tây-ban-nha và nước Đan-mạch đã ký với nhau một bản giao-ước thương mại theo cái thể lệ tối huệ quốc.

Nước Tây-ban-nha đã đệ trình tòa thẩm phán quốc tế việc nước Trung-hoa tự ý bãi bản giao ước của hai nước.

A.R.I.P.

Việc Trung-hoa

Ngày 25 Décembre 1927

Phái Giang-ninh quyết chí đánh cộng-sản

Ngô-thiết Thành ở Giang-ninh có điện cho Lý-phúc-Lâm ở Quảng-châu nói rằng: Lần này đảng cộng sản khởi loạn ở Quảng-châu, Hoàng-kỳ Tường thực là họa thủ, phải nên bắt giam ngay, để chờ lệnh chính-phủ trung-ương xét xử.

Các giới ở Giang-ninh có mở hội Phát-duyệt cộng-đảng cấp tiến. Hội ấy thành lập ngày 24, quyết nghị thông điện khắp trong nước ngoài nước, tổ chức một đoàn duyệt cộng.

Sự thắng lợi của các đạo quân Quốc-dân

Hội quân-sự ủy viên có bố cáo tin thắng lợi của các đạo quân như sau này: Diêm-tích-Sơn đã lấy được Đại đồng, quân Phụng-thiên lui về Thiên-trấn, quân Phùng-ngọc-Tường đã chiếm được Đại-danh, quân Phụng-thiên đã lui đến Lâm-thành. Đạo-quân của Phùng do Tôn-lương-Thành chỉ huy, đã tiến đến Duyện-châu. Đội tiền phong đạo quân thứ 26 đã tiến đến Đạm-thành. Sư-đoàn độc lập thứ một, đã chiếm đường An-Tông, quân Phụng-thiên lui về Nhật-chiếu. Viên sư-trưởng của Phụng-thiên là Đoạn-tường-Lân bỏ trốn đến Đài-nhi-trang, bị quân hồng-trang bắn chết.

Đạo quân Phùng-ngọc-Tường do Tôn-lương-Thành chỉ huy hiện đang hết sức tiến đến Tế-nam, quốc-dân quân do ở Từ-châu kéo lên giúp sức.

Quân Phụng-thiên nghe đâu đã đổi cái kế hoạch chiến tranh, mặt Sơn-tây định tạm giữ thế thủ, kéo quân trở xuống dự vào cuộc chiến tranh ở đường Tân-Phố và Kinh Hán, đợi Hàn-lân-Xuân về Bắc-kinh sẽ thực hành.

Trình Tiềm phản-đối bọn Uông-tinh-Vệ

Trong một bữa tiệc do Bạch-sùng-Hy đặt đãi các tướng lĩnh. Trình-Tiềm có đọc một bài diễn thuyết dài hết sức công kích Uông-tinh-Vệ.

Hàn-lân-Xuân bị thuốc độc

Ngày 24 décembre vừa rồi một viên tướng trọng yếu của Phụng-thiên là Hàn-lân-Xuân có đến dự tiệc do một vị yếu nhân mời, bị phải thuốc độc. Có tin rằng Trương-tác-Lâm nghi Hàn có âm mưu chực hại mình, nên sai người bỏ thuốc để giết chết.

Dương-Xuân tha Ngô-bội-Phu

Vì chính-phủ quốc dân có hạ lệnh nã bắt Ngô-bội-Phu, để giải về chính-phủ trung ương trị tội, nếu ai trái lệnh sẽ khép tội thông địch. Nhưng Dương-Xâm ở Tứ-xuyên chỉ thu khí giới của vệ đội Ngô mà thôi, còn Ngô thì tha cho đến ở núi Nga-mi-Dương có điện về chính-phủ quốc-dân ở Nam-kinh nói rằng đã trót nặng vì tình riêng mà tha cho Ngô một mình lánh hẳn ra Tuy-viễn mà ở, xin cam chịu tội, nếu chính-phủ lượng xét cho thì dù có phải hy sinh thân mệnh cũng không từ.

(Dịch báo Tàu)

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. -- Tôi có một cái nhà ở phố...., tôi muốn phá đi làm lại mới, nhưng tòa Đốc-lý không cho phép, và viện lẽ rằng nay mai thành-phố sẽ lấy để mở rộng thêm phố ấy ra. Tôi không rõ sự chối từ không cho tôi làm nhà như thế có đúng lệ hay không, nhờ quí báo chỉ bảo cho tôi rõ.

LỜI ĐÁP. -- Thành-phố không cho ông phép làm nhà là chắc tựa vào điều 77 chỉ-dụ quan Giám-quốc ngày 18 avril 1918 về sự công-ích mà lấy sung công tại Đông-dương. Theo như chỉ dụ ấy thì các bản đồ sửa sang các đường phố do quan Toàn-quyền duyệt y rồi, cùng các nghị-định định mở rộng các đường phố có cái hiệu lực sau này: hễ là *đất không* thì sáp nhập ngay cái phần bị xén vào đường cái công, hễ là *đất có nhà rồi* thì phải xén lui vào, không được làm nhà mới ở đất ấy nữa, và không được chữa những nhà đã làm rồi, trừ ra có giấy phép của quan hành-chính đầu hạt thì không kể.

Những đất mà xén lui vào, hễ lúc rỡ nhà ra là phải sáp nhập ngay vào đường cái công.

Nếu ông muốn chóng lấy được tiền đền thì nên điều đình nhượng cả hay nhượng một phần cho thành-phố, chứ theo như lệ tối ở trong chỉ-dụ ấy thì chờ mất lâu lắm mới lấy được tiền về.

Sự nhượng ấy phải làm giấy gửi cho quan Đốc-lý giám bán là bao nhiêu tiền, quan Đốc-lý sẽ trình Hội-đồng thành phố xét, nếu đôi bên thỏa thuận thì sẽ làm hợp-đồng theo như các hợp-đồng về đường hành-chính.

Ph.-h-L.

Lược khảo lịch sử Trung-quốc

LXVI

Hầu quân-Tập diệt nước Cao-xương, đặt bờ cõi nước ấy làm Tây-châu, từ đó đất nhà Đường, phía đông đến bể, phía tây đến nước Yên-Kỳ, phía nam đến nước Lâm-ấp, phía bắc đến sa mạc, đều làm châu huyện.

Vua Thái-tôn bảo đình thần rằng: « Trẫm có hai điều mừng và một điều lo; mấy năm nay được mùa luôn, thóc gạo rất nhiều, ở kinh sư một đấu gạo giá có bốn đồng tiền, là một điều mừng, bọn rợ thần phục, ngoài biên bị yên tĩnh, là hai điều mừng. Trị an tất lòng kiêu xỉ dễ sinh, kiêu xỉ thì sự nguy vong đến ngay, là một điều sợ ».

Ngụy-Trưng đau, cáo về dưỡng bệnh ở nhà riêng, vua Thái-tôn tay viết sắc thư về hỏi thăm, Nhà Trưng ở không có tiền đường, Vua sai giỡ cái điện nhỏ đem về lập cho Trưng, lại ban cho các thứ đồ dùng đều mộc mạc, theo cái tính kiệm ước của Trưng.

Vua Thái-tôn thường ngắm cái cây ở trong sân trước cung và nói rằng: « Cây này đẹp » Vũ-văn-sĩ-Cập đứng nên vua khen ngợi cái cây mãi. Vua nghiêm sắc mặt mà nói: « Ngụy-Trưng thường khuyên ta đuổi xa người xiểm-nịnh. ta không biết người xiểm-nịnh là ai, vẫn có ý ngờ là ngươi, bây giờ mới biết người xiểm-nịnh chính là ngươi! » Sĩ-Cập dập đầu lạy tạ và nói: « Các người ở Nam-nha (Buổi ấy gọi phủ Tể-Tướng là Nam-nha) đua nhau bắt bẻ can ngăn, khiến cho bệ-hạ không được nhấc chân động tay, nay tôi mấy được hầu hạ bên cạnh, nếu không biết ý thừa thuận, thì Bệ-hạ dẫu quí làm thiên tử, giàu có bốn bể, cũng không có vui thú gì ». Vua nghe lời gật đầu.

Vua Thái-tôn bảo đình-thần rằng: « Trẫm làm chủ muôn dân, ngày đêm lo tính, khiến cho dân đều được giàu sang; nếu lấy lễ nghĩa dạy dân, khiến cho em kính anh, vợ kính chồng, thì dân đều sung sả, rao dịch tính giảm, thuế má thu nhẹ, khiến cho dân đều được hết sức về việc mưu sinh, thì đều dầu cả. Giá được nhà đủ người no, thì dẫu không nghe đàn nhạc mà vẫn có sự vui sướng ở bên trong. »

Ngụy-trưng đau rặng, vua Thái-tôn nghe tin, lập tức cùng các hoàng-tử và công-chúa đến nhà riêng thăm Trưng, thăm hỏi ân cần, lại trỏ Hành-sơn công-chúa, muốn gả cho con giai Trưng là Thúc-ngọc, Trưng mất, vua sai quan đến nhà tứ tế, đặt thụy Trưng là văn-trinh, lại tự làm bài văn bia, và tay viết vào đá, dựng ở bên mả Trưng, vua thương nhớ Trưng mãi, thường bảo đình thần rằng: « Người ta dùng gương mà soi thì sửa được áo mũ, lấy đời xưa làm gương, thì biết đời thịnh đời suy, lấy người làm gương thì rõ được điều được điều hỏng, bây giờ giời cướp mất Ngụy-Trưng của trẫm, thế là trẫm mất một cái gương rồi! » Cách mấy năm sau, thái-tử là Thừa-càn mưu làm phản, Đỗ-chính-Luân và Hầu-quân-Tập đều can liên bị tội, Chính-luân và Quân-tập đều là người của Ngụy-Trưng tiến cử, bởi thế vua có ý ngờ Trưng bênh đảng, lại có người nói rằng Trưng biên chép tất cả sớ can của Trưng đưa cho quan khởi-cư-lang là Chử-toại-Lương, vua nghe lời ấy, lại không bằng lòng bèn thôi việc gả công-chúa cho Thúc-ngọc và đạp đổ cái bia dựng ở bên mả Ngụy-Trưng đi.

Vua Thái-tôn sai vẽ tượng công-thần cả thảy 24 người treo ở Lăng-yên-các (ở phủ Tây-an, thuộc về tỉnh Thiểm tây bây giờ) Trưởng-tôn-vô-kỵ, Triệu hiến-Cung, Đỗ-như-Hối, Ngụy-trưng, Phòng-huyền-Linh, Cao-sĩ-Liêm Uất-trì-kính-Đức, Lý-tịnh Tiêu-vũ, Đoàn-chí-Huyền. Lưu-hoằng Cơ, Khuất-đột Thông, Ân-khai-Sơn, Sài-thiệu, Trưởng-tôn-thuận-Đức, Trương-Lượng, Hầu-quân-Tập, Trương-công-Cẩn Trình-tri-Tiết, Ngu-thế-Nam, Lưu-Chính, Đường-Kiệm, Lý-thế-Tích và Trần-thúc-Bảo.

Vua Thái-tôn xuống chiếu lập Tấn-vương Trị (tức là vua Cao-tôn) làm hoàng-thái-tử, Trưởng-tôn-vô-Kỵ làm thái-tử thái-sư, Phòng-huyền-linh làm thái-tử thái-phó, Tiêu-vũ làm thái-tử thái-bảo, Lý-thế-Tích làm thiêm-sự, (coi việc ở Đông-cung).

Vua Thái-tôn bảo đình thần rằng: « Từ khi lập hoàng-thái-tử, gặp việc gì trẫm cũng răn dạy, thấy ăn cơm thì bảo rằng mày phải biết việc cày cấy khó nhọc, thì mới thường có cơm mà ăn, thấy cưỡi ngựa thì nói rằng mày phải biết sự mệt nhọc của nó, đừng dùng hết sức nó, thì thường có ngựa mà cưỡi (sách Khổng-tử gia-ngữ có chép rằng vua Định-công nước Lỗ hỏi thầy Nhan-Hồi rằng Đông-giã-Tất là người cưỡi ngựa giỏi, có tiếng ở đời nay, không biết rằng nó có thuật gì mà được thế? » Thầy Nhan-Hồi thưa: Đông-giã-Tất không biết tính ngựa, ngựa của nó cưỡi, tất có lúc nổi chứng bất kham, vua Thuấn không dùng hết sức dân, mới là người khéo trị dân, ông Tạo-phủ không dùng hết sức ngựa, mới là người khéo cưỡi ngựa. Bây giờ Đông-giã-Tất cưỡi ngựa, sức ngựa hết rồi, mà còn bắt nó đi mãi, ngựa đã hết sức mà chịu không nổi, tất là nổi chứng bất kham, từ xưa đến nay, chưa có ai dùng hết sức kẻ dưới mà khỏi được sự nguy vong), thấy đi thuyền thì bảo rằng nước để chở thuyền, mà cũng có thể làm đắm thuyền, dân cũng như nước, vua cũng như thuyền, thấy chơi ở nước cây, thì nói

rằng gỗ theo giấy thi thắng, vua theo lời can thì giỏi. »

Nước Tân-la sai sứ vào triều, và nói rằng nước Bách-tế với nước Cao-ly liên binh, ngăn trở cái lối nước Tân-la vào triều Trung-quốc, vua Thái-tôn sai sứ ra dụ nước Cao-ly, Cáp-tô-văn (quyền thần nước Cao-ly) không vâng chiếu, vua nổi giận, bảo đình-thần rằng: « Cáp-tô-Văn trên thì giết vua, dưới thì tàn ngược nhân dân, bây giờ lại không theo chiếu mệnh, phải dấy binh hỏi tội. » Rồi tự thống lĩnh đại binh đi đánh Cao-ly.

Xa-giá đến Định-châu, Lý-thế-Tích vây thành Liêu-đông, vua ngự đến dưới thành, thấy quân sĩ đội đất lấp hào, vua xuống ngựa, chọn một hòn đất nặng tự mình ôm lấy. Quan đại-tướng-quân là Lý-tư-Mã bị mũi tên bắn, vua tự hút máu cho, tướng sĩ trông thấy thế đều cảm động:

(Còn nữa) Tiều mai

Việc bảo-hộ nhân công
Tiền để dành

(Tiếp theo)

Điều thứ 7. — Số tiền để dành, do quan kiểm soát lao-động cộng sổ, và dặn cách trả tiền, hoặc trả cả số tiền, hoặc trả một phần theo như thể-lệ trong các điều số 8, và số 9, thì sẽ lĩnh tiền tại các sở bưu-điện của xứ có biên trên giấy trả tiền, và có thu phát các khoản tiền bạc, khi trả tiền phải xem sẵn *cước* ở sổ giao kèo, và thẻ căn cước.

Các vé đính trên sổ giao kèo, thì khi trả tiền, dùng dấu có ngày tháng mà đóng vào, và các tờ giấy số biên tiền để dành thì giữ lại để làm giấy làm chứng.

Trong khi trả một phần tiền, theo như thể lệ trong điều thứ 8, các vé giá tiền cũng đóng dấu xóa đi, và người lĩnh tiền sẽ giao một cái biên-lai, có quan kiểm sổ lao-động chứng nhận để giữ làm giấy làm chứng.

Điều thứ 8. — Nhân-công được phép lĩnh một phần tiền để dành trước khi mãn hạn, trong khi có những cớ sau này:

1· Để chi các khoản cần dùng về lễ nghi và phong tục, trong khi nhà có ông bà cha mẹ vợ con tự thế, ở nơi người ứng mộ làm việc.

2· Để chi vào việc giá thú.

Các số tiền lĩnh một phần ấy, như trong các trường hợp nói trên này, không bao giờ được quá một nửa số tiền để dành.

Điều thứ 9. — Khi người ứng mộ chết, mà chỉ có một mình ở nơi làm việc, thì số tiền để dành do quan kiểm soát lao động cộng sổ, mà biên chữ « Được giả cho những người được hưởng gia tài » và do các quan chức hành-chính chuyển đến quan cai-trị đầu tỉnh.

Nếu người ứng mộ mệnh một, mà có vợ đích ở chỗ làm, hoặc có một mình vợ, hoặc có con ở đấy, thì số tiền để dành sẽ phân phát theo luật của xứ nguyên quán người mệnh một.

Điều thứ 10. — Các thể lệ về việc chế tạo, và tính toán những vé để dành, việc nộp tiền, việc giả tiền, cùng việc sổ sách, và việc giữ tiền, sẽ có nghị-định riêng ấn định.

Nghị định bắt đầu thi hành tự ngày 1er janvier 1928.

Kể từ khi thi hành nghị định, chỉ những khi người chủ mộ, và người ứng mộ trong giấy giao kèo có một khoản nói ưng theo thể lệ về việc tiền để dành, thì mới cho phép mộ nhân công.

Người chủ mộ, và người ứng mộ có thể ký giao kèo phụ định vào giao kèo đã ký trước khi có nghị định này để thi hành thể lệ về việc tiền để dành. Trong khi ấy quan cai trị đầu tỉnh, quan đại lý, hoặc quan kiểm soát lao động chứng nhận giấy giao kèo phụ sẽ đính thêm vào sổ giao kèo các tờ giấy để kê số tiền để dành, mà phí tổn do người chủ mộ phải chịu.

Điều thứ 11. — Quan phó Toàn-quyền, quan tổng trưởng ngân khố, quan tổng trưởng bưu điện, quan Thống-đốc Nam-kỳ, các quan Thống-sứ hoặc Khâm-sứ Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Cao-mên, và Ai-lao, và quan chánh thanh-tra lao động mỗi vị sẽ trông coi sự thi hành nghị định này.

Tin Saigon

Quan Thống-đốc sang Cao-mên

Nhân dịp Hội Tangtock, quan Thống-đốc có sang Nam-vang chào mừng Cao-mên quốc-vương và mời quốc-vương sang xem Hội chợ Saigon. Monivong quốc-vương đã nhận lời mời, và sẽ sang xem Hội-chợ Saigon từ 12 đến 15 janvier 1928.

Thế-giới văn-minh sử

(Tiếp theo)

XIX. — Cuộc thống-nhất nước Hi-lạp

Cuộc hưng-thịnh của thành Nhã-điển không được bền. Chẳng bao lâu vì sự tranh-dành với các thị-xã bên cạnh sinh ra đánh nhau, làm cho các tiểu-bang Hi-lạp suy yếu dần đi, về sau bị một nước ở phía bắc bán-đảo là nước Macédoine chinh-phục mà thống nhất cả nước Hi-lạp.

Cuộc chiến-tranh của các thị-xã Hi-lạp. — Từ khi thành Nhã-điển đánh được quân Ba-tư, cầm cả quyền ở trên bể và làm chủ một liên-bang, thành Tư-ba-Đạt (Sparte) sinh lòng đố kỵ sợ một ngày kia thành Nhã-điển sẽ chinh-phục cả nước Hi-lạp. Mà dân thành Nhã-điển cũng có nhiều người mơ-tưởng đến điều ấy thật, họ muốn bắt các thành thị của người Hi-lạp ở trên mặt bể phải ở dưới quyền họ. Họ mới khởi sự đánh cù lao Sicile chẳng may thua trận, thiệt hại mất nhiều chiến-thuyền. Nhân thế thành Tư-ba-Đạt khai chiến đánh thành Nhã-điển, thành ra một cuộc chiến-tranh dông dài trong non ba mươi năm giời (431-404) lan ra khắp cả nước Hi-lạp: tức là cuộc chiến-tranh ở vùng Péloponès (guerre du Péloponèse). Vua Ba-Tư muốn báo thù mới cấp tiền cho thành Tư-ba-Đạt để đóng chiến thuyền. Đánh nhau một trận, đội hải thuyền Nhã-điển bị tan vỡ. Người Tư-ba-Đạt mới kéo đến trước thành Nhã-điển, đốt cháy các thuyền tàu ở Hải-cảng Pirée và phá hủy thành-lũy.

Bấy giờ thành Tư-ba-Đạt cầm cả quyền ở cả nước Hi-lạp; họp hai người đi các thị-xã để kiểm-đốc dân sự, phá bỏ chế độ dân quyền mà lập quân quyền. Nhưng dân Hi-lạp không chịu được sự áp chế ấy. Thứ nhất là dân thành Thèbes không chịu thần phục, bèn nổi lên đánh đuổi người Tư-ba-Đạt. Một tên tướng giỏi là Epaminondas chiêu-tập các thiếu-niên trong thành lập nên một đội quân đánh thua người Tư-ba-Đạt ở Leuctres về xứ Boétie, rồi tướng thế phong giải cho cả các thành thị khác, thế là thành Tư-ba-Đạt bị liệt bại không sao ngóc đầu lên được nữa.

Nhưng thành Thèbes tuy thắng trận nhưng chẳng bao lâu cũng suy yếu dần. Cả nước Hi-lạp vì sự tranh dành ấy ngày một yếu đi, đâu đấy đều chán nản biết rằng cuộc thống-nhất tự mình không sao làm nổi: trước kia thành Nhã-điển muốn thống-nhất trên mặt bể cũng không được, sau thành Tư-ba-Đạt muốn thống-nhất trên đất cũng không xong, đành phải đợi một dân-tộc ngoài, một tay võ-mạnh ngoại bang đến mưu cuộc thống-nhất cho.

Vua Philippe đánh lấy nước Hi-lạp. — Ông võ-tướng ra tay thống-nhất nước Hi-lạp đó tức là vua *Philippe* (Phi-Lập) nước Macédoine (Mã-xy-Đôn) vậy. Người nước này cũng thuộc giống Hi-lạp, nhưng vốn ở mạn bắc, xưa nay chưa từng can-thiệp đến vùng dưới. Vì họ thường phải chiến-đấu với các dân-tộc bên cạnh, nên họ vẫn giữ được tính thượng-võ. Vua Phi-lập (359-336) luyện tập quân-sĩ làm thành một đội quân rất hùng-dũng, mới định đánh lấy đất Hi-lạp. Bấy giờ trong thành Nhã-điển có một nhà hùng-biện trứ danh là ông *Démosthène* biết rằng vua Phi-Lập có chí muốn cướp quyền tự-chủ của các nước Hi-lạp, mới hết sức hô-hào cho người đồng-bang nổi lên chống lại. Nhờ công ông hô-động, người Nhã-điển mới liên-kết với người thành Thèbes, nhưng bị vua Phi-lập đánh thua một trận ở *Chéronée* (338). Vua mới họp hội-nghị các bang ở Corinthe được bầu làm minh-chủ cả nước Hi-lạp, cầm quyền thống-lĩnh các đạo quân để sang đánh Ba-Tư. Nhưng đến lúc sắp đi thì bị một kẻ thù giết chết (336).

(Còn nữa) Hải-lang

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	18 độ
13 giờ	20 độ

Giá thóc gạo!

Gạo hạng nhất, một tạ		10$00
nhì,	—	9 00
ba,	—	7 80
Thóc hạng nhất,	—	5 80
Bắp ngô		5 10

Giá bạc. — Kể từ ngày 4 Janvier 1928 giá bạc ở kho Nhà nước định là 12 f, 90

Thời giá quốc trái Ngày 3 Janvier 1928

8 %	hoàn dần		72 f. 65
8 1/2 %	hoàn dần		89 f. 85
4 %	vĩnh viễn	1917	68 f. 25
4 %	»	1918	67 f. 70
6 %	»	1920	95 f. 00
5 %	hoàn dần	1920	98 f. 70
6 %		1928	105 f. 00
3 %	vĩnh-viễn		63 f. 80
5 %	1915-1916		83 f. 15

Tin tàu. — Tàu *Claude Chappe* sang Pháp đến ngày thứ năm 5 janvier hồi 6 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane, Qui-nhơn và Saigon. Tới Saigon các thư từ sẽ chuyển sang tàu *André Lebon* chừng 10 janvier khởi hành.

Mấy tin ở Pháp. — Báo « *Avenir du Tonkin* » số hôm qua, có đăng tin sau này:

« Có tin rằng quan Thủ-tướng Poincaré định không cử các ông có chân nghị-viên sang làm Toàn quyền Đông dương nữa.

Có lẽ quan Pasquier sẽ được bổ làm Toàn quyền thay quan Varenne và quan Cressaing sẽ được bổ vào Đông-dương kinh-tế cục ở Paris thay quan Pasquier ».

« Lại có tin rằng quan nguyên giám đốc Học-chính Henri Gaurdon sẽ ra ứng cử nghị-viên đại biểu cho xứ Nam-kỳ. Chừng sang tháng février này, ông sẽ trở sang Saigon.

Một vạn đồng . . . 0$16

Quan Khâm-sứ Bosc trở về Lào. — Quan Khâm-sứ Bosc xứ Ai-lao đã bệt Hanoi sáng hôm nay để trở về Lào. Có M. Carreau chánh phòng Ngoại-giao tại phủ Toàn quyền và trung-tá Bourgeois cùng đi với ngài sang Vientiane để dự kỳ hội-đồng thứ nhất thương hội-đồng Pháp Xiêm về sông Mékong.

Một người Tây bị giết ở Vân-nam. — Một người Pháp, là M. Cavalery, đã lâu nay, vẫn ở ăn trong một phố người Trung-hoa, theo cách ăn ở như người bản xứ, chẳng có giao thiệp gì với các người Âu cả, thế mà mới đây thấy bị ám sát ở ngay trong nhà ông ở. Việc ám sát này hình như vì quân trộm giết để ăn trộm.

Lại việc Durupt. — Về việc Durupt can mội tội giết người ở Lai-châu mà trong báo đã tường thuật, thì tòa án Đại-hình đã tha cho trắng án. Hồi 9 giờ tối thứ bảy vừa rồi, Durupt vừa được lệnh tòa tha ra, vừa ra tới cửa nhà pha Hỏa lò thì lại có mấy người lính sen-đầm đem trát của quan ủy viên chính phủ tại tòa án Binh, bắt Durupt về việc lấy thuốc phiện giải giam vào nhà pha binh ở trong thành.

Nguyên khi Durupt còn làm việc ở Lai-châu, một hôm người Khách mang sang 1.500 kgr thuốc phiện để bán cho sở Thương-chính nhưng vì các giấy má thông-hành của người Khách ấy làm chưa được hợp-phép, vậy người Khách phải để 1.500 kgr thuốc phiện ở sở cẩm; để làm lại các giấy má. Cách hai hôm sau, giấy má làm xong, người Khách lại sở cẩm bảo Durupt đưa trả số thuốc phiện đó, thì thấy mất đứt đi mất 500 kgr.

Bởi vậy Durupt bị kiện về việc ấy, do tòa án binh xét xử.

CÁC NHÀ BUÔN ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Moutan, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh. Theo giá rất rẻ.

[illegible]

Tiền trợ cấp cho vợ con các viên chức Tây. — Trong số báo trước bản quán có đăng rằng quan quyền Toàn quyền định cấp cho vợ con các viên chức Tây một khoản phụ cấp mới nữa. Nay khoản ấy đã có nghị-định ra đại để như sau này: Các viên chức Tây bất cứ làm ngạch nào, sở nào mà chết tại Đông-dương hay tại Viễn đông thì vợ được lĩnh một khoản trợ cấp gấp hai tháng lương của chồng. Nếu người vợ góa có một hay mấy con thì lại được lĩnh thêm khoản phụ cấp các miễn và phụ cấp gia quyến nữa, tính khi chồng được mười hai phần thì vợ được hai phần.

Một vạn đồng . . . 0$16

Ngạch Tòa sứ. — Các viên chức ngạch tòa sứ có tên sau này đều được ghi vào sổ thăng trưởng năm 1928.

Thăng tham-tá thượng hạng hạng nhì: MM. Lê-văn-Kim, Nguyễn-v-Trí.

Thăng tham-tá hạng nhì: MM. Lê-v-Đính, Phạm-gia-Thái, Vũ-như-Trác, Lưu-Trương.

Thăng tham-tá hạng ba: MM. Nguyễn-bá Nga, Nguyễn-Tâm.

Thăng tham-tá hạng tư: M. Nguyễn-văn-Tan.

Thăng thư-ký thượng hạng ngoại hạng: MM. Trần-văn-Ích, Trần-hữu-Hanh.

Thăng thư-ký thượng hạng hạng nhất: MM. Nguyễn-văn-Trạc, Ng-v-Thục.

Thăng thư-ký thượng hạng hạng nhì: MM. Nguyễn-văn-Thọ, Ng-ngọc-Can, Nguyễn-bá-Gấm, Phạm-v-Nghĩa, Ng-v-Tiến, Hoàng-mạnh-Ngọc, Bùi-xuân-Trạch, Phạm-v-Sáu.

Thăng thư-ký thượng hạng hạng ba: MM. Bùi-đình-Tân, Trần-đình-Học, Ng-văn-Điền, Tăng-quý-Giang, Vũ-khắc-Cần, Ng-xuân-Lan, Hoàng-đình-Mai.

Thăng thư-ký thượng hạng hạng tư: MM. Nguyễn-văn-Phương, Lê-v-Hy, Trần-phụng-Thể, Hoàng-văn-Lễ.

Thăng thư-ký hạng nhất: MM. Bùi-xuân-Nhâm, Phạm-trọng-Gấm, Ng-văn-Lan, Tạ-ngọc-Thịnh, Ng-v-Năng, Ng-v-Giới, Nguyễn-v-Độ, Phạm-ngọc-Liên, Ng-hữu Gy, Dương-trọng-Phan, Ng-v-Long, Trần-v-Phúc, Ng-đình-Tế, Nguyễn-đình-Lai.

Thăng thư ký hạng nhì: MM. Nguyễn-quí-Hanh, Phùng-đình-Ái, Lê-sĩ-Cơ, Phạm-ngọc-Xa, Hoàng-văn-Chung, Nguyễn-văn-Phúc, Nguyễn-tri-Trung, Dương-đức-Hiệp, Vũ-văn-Lâm.

Thăng thư ký hạng ba: MM. Vũ-đình-Chức, Trần-đức Nguyên, Trịnh-hữu-Tường, Nguyễn-trọng-Luân, Nguyễn-văn-Khiêm, Đỗ-đức-Cung, Trương-văn-Châu, Đỗ-văn-Nhi, Trương-đình-Hoàn, Nguyễn-hữu-Biên, Nguyễn-văn-Quế, Trần-văn-Hòa, Nguyễn-công-Kiêm, Nguyễn-thế-Thu, Nguyễn-quang-Thịnh, Nguyễn-đình-Chính.

Thăng thư ký hạng tư: MM. Vũ-đình-Chính, Đinh-xuân-Triệu, Đoàn-bá-Cư, Nguyễn-trương-Bình, Nguyễn-văn-Biên, Nguyễn-hữu-Quế, Nguyễn-văn-Mão, Trần-văn-Hoạt, Nguyễn-văn-Thước, Nguyễn-văn-Giáp dit Kinh, Phạm-ngọc-Vi, Phạm-gia-Huấn, Nguyễn-cao-Thọ, Nguyễn-văn-Mai.

Thăng thư ký hạng năm: MM. Phạm-phan-Côn, Nguyễn-văn-Hanh dit Văn, Hoàng-nghĩa-Trụ, Cung-khắc-Linh, Nguyễn-văn-Vân, Trần-ngọc-Thiện, Dương-đình-Lê, Nguyễn-văn-Thịnh.

Thăng thư ký hạng sáu: MM. Nguyễn-văn-Noan, Nguyễn-khắc-Chân.

Thăng thư ký hạng bảy: MM. Nguyễn-hữu-Da, Nguyễn-trọng-Hiệp, Nguyễn-trọng-Thuận, Nguyễn-hữu-Thế, Hà-sĩ-De, Ngô-Kiên, Trần-nguyên-Hạ, Lê-văn-Lăng, Kiều-đức-Đệ, Nguyễn-hữu-Chinh.

PHÒNG-THĂM-BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thụ độ ngũ đẳng Bảo-đầu bội-tinh. Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Saïd (Ai-cập) Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 15 — đến 17 —

KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần

XIN GIẤY LÀM-CHỨNG: Giá 1$50

Phòng thăm bệnh tại đường Gia-Long, cửa số 286

Lớp dạy tối. — Tại Trung Bắc Học Hiệu bây giờ cũng có lớp dạy tối để dạy học-trò thi vào trường Bảo-hộ hay trường Sư-phạm hoặc vào làm ở các công-sở.

Giấy xin học phải gửi đến ông Hiệu trưởng ở phố nhà Thờ (rue Lamblot) số 22.

Cuộc đấu-xảo của hội Khai-trí — Trước bản-hội định ngày 6 novembre 1927 thì mở cuộc Đấu-xảo mĩ-nghệ. Song, vì nhiều nhà kĩ-nghệ đương bận sửa-soạn để dự cuộc Hội-chợ Saigon, xin hoãn cuộc Đấu-xảo này lại ít lâu.

Vậy bản-hội chiều ý mà lưu cuộc Đấu-xảo của bản-hội đến ngày Chủ-nhật 26 février 1928 thì mở.

Nhận các đồ-đạc dự cuộc tại nhà Hội (phố hàng Trống Hanoi) từ ngày 13 đến 16 février 1928, sáng từ 8 đến 11 giờ, chiều từ 2 đến 5 giờ.

Ngày 19 février sẽ có bảng yết những đồ-đạc không hợp cách phải loại, chủ có đồ-đạc loại, phải đến nhà Hội mà nhận về.

Cuộc thi Vẽ Kiểu Nhà cũng hoãn đến ngày giờ như cuộc Đấu-xảo.

Xin nhắc lại, chương-trình cuộc Đấu-xảo, chia làm hai ban:

A. — Đấu-xảo các mỹ-thuật tân thời như các đồ bài-trí trong nhà, đồ thêu, dệt, đăng-ten, đồ sơn, đồ đồng, đồ bạc, đồ vàng, đồ sứ, đồ trang-sức, đồ nung, nặn, đắp, các thứ âm-nhạc, mẫu đóng sách, tranh vẽ, tranh sơn, ảnh (ảnh chụp cắt lấy khéo và cắt chụp các mẫu mỹ-thuật cũ, sổ tay văn-vân, có thể làm tài-liệu để khảo-cứu riêng về mĩ-nghệ an-nam.

B. — Đấu-xảo các đồ cổ, cũng giống như các hàng đồ-đạc đã kể ở trên, riêng của an-nam.

Hội Khai-Trí lại cáo.

10.000$ = 0$16

Ngạch công-chính. — M. Lê-đức-Liên, hội họa thương hạng hạng tư, được phép nghỉ 3 tháng, lĩnh nửa lương

Ngạch khán hộ. — Cô Ng-danh-Cúc có đơn thương hạng tư, theo như đơn xin được nghỉ giả hạn một năm không lương.

CINÉMA PALACE HANOI

Thứ tư 4 đến thứ ba 10 janvier 1928

La femme nue

En 10 parties

Người đàn-bà mình trần

Pierre Bernier cùng Lolette lấy nhau vì đôi chữ « Ái tình » yêu mến nhau rất quá đáng, chẳng quản gì đến cảnh nghèo khó, đồng tâm đồng lực làm ăn vui vẻ, đợi ngày hiển-vinh xung xướng.

Rouchard tuổi đã cao, bạn thân của Bernier, Rouchard có của, muốn dụ Lolette theo mình, nàng nhất tâm chung tín với Bernier không dọ thăm tài bỏ nghĩa.

Có công mài sắt có ngày nên kim, một ngày kia Bernier nổi tiếng về một bức tranh họa sơn « người đàn bà mình trần » được thưởng lừng lẫy tiếng khắp nơi, chỗ nên giàu có, kẻ quý người trọng. Vợ chồng vui mừng xung xướng, bõ lúc hàn vi cực khổ. Ngờ đâu thấy sự xoay biến thình lình nhanh như chớp, phút giờ sự xung xướng của gia đình Bernier đã đổi ra sầu thảm vô cùng bởi một tay hoàng-nữ de Chabran khuyến dỗ Bernier làm cho Bernier quá mê đến nỗi vợ chồng lìa nhau.

Lolette bị chồng bỏ, lăn khóc kêu van cũng không được phải nhờ cửa cụ Rouchard nương tựa tấm thân. Rouchard thấy vậy càng thêm kính phục lòng trung nghĩa của Lolette hết sức trông nom trong khi nàng buồn khổ.

Mưa qua gió lặng, một ngày kia Bernier bỗ thoát thân khỏi bẫy: de Chabran chán, giờ lòng bọc béo, bấy giờ mới thương vợ quay về, vợ chồng lại đoàn tụ như xưa, cuộc « ái tình » lại càng thêm chặt.

ÍT TIỀN MÀ CHẮC CHẮN

Dạy học để thi, tú-tài tây (Baccalauréats) về các khoa, toán-pháp, văn-chương, hóa-học, sinh-hoạt-học, v. v.

Hỏi tại: số 67, đường cửa Bắc (Bd. Carnot) Hanoi. 7215

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « COLLYRE JAUNE » [illegible]

Thuốc cũng vàng, giấy giàn lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách cần đổi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

Bán tại hiệu bào-chế:

CHASSAGNE

ÂU TÂY TƯ TƯỞNG

Đã xuất bản rồi

Quyển thứ 1, 2, 3, 4, 5, 6 & 7

TRUYỆN

TÊ-LÊ-MẶC PHIÊU LƯU KÝ

(LES AVENTURES DE TÉLÉMAQUE)

Loại A.

Mỗi quyển, giá 0$05

Xe lửa trượt bánh. — Chuyến lửa số 12 là chuyến cuối cùng ở Lạng-sơn về Hanoi chiều hôm qua bị trượt bánh ở km 40 x 600 vào quãng ga Ng[illegible] thiết và ga Sen-hồ. Người may không việc gì cả, nhưng cũng phải bứa [illegible]. Đường sắt hỏng mất nhiều, công việc đương làm riết. Các xe ở Hanoi lên Nacham và ở Nacham xuống Hanoi phải chuyển nhau ở quãng đó chừng mất hai ngày. Cường lại cáo.

10.000$ = 0$16

Thằng cứ mất. — Mme Nguyễn-thị-Trọng buôn hàng tơ ở phố hàng Quạt số nhà 17 thưa tên Hai ăn cắp mất một món tiền 370 đồng rồi trốn đi mất.

Nạn ô tô. — Ngày hôm mồng 3 ở phố cửa Nam mới xảy ra một cái nạn ô-tô Mme Marty ở phố hàng Trống số nhà 87 bị giập xương cổ tay bên phải.

Các tin vặt. — Trần-văn-Ngang 16 tuổi ở đường Huế số 92 ăn cắp đồ xe ô-tô của một người Tây ở Hà-nội đã phải bắt để xét hỏi.

Ng-văn-Thái 18 tuổi vô nghề-nghiệp ở phố Sông-tô-lịch số 19 bắt được mang mấy bức tranh, hỏi nghi là của ăn cắp đã phải bắt để xét hỏi.

Muốn cần dùng một người cai mỏ (contremaitre - mineur). *Annam, biết đọc và biết viết chữ tây, để trông-nom công-việc khai mỏ về miền La-phù* (Rivière Noire). Lương bổng 100$00 *một tháng, có nhà ở (bằng lá).*

« *Mỏ Hùng-Sơn, cách tỉnh Thái-Nguyên 30 kilomètres* cần dùng một người thợ điện giỏi, *biết trông-nom và chữa các động-cơ.* (Lương bổng 60$ một tháng) *có nhà ở (bằng lá).*

Hỏi tại Compagnie Minière et Métallurgique de l'Indochine, No 2, Rue Francis Garnier à Haiphonng 7235

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A. Dejean de la Bâtie, giáo-sư trường* Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này:

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00

2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00

3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. 1.50

4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá 2.00

(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bản-quán

SỞ THU-LỢI ĐƯỜNG XE-LỬA ĐÔNG-DƯƠNG

Việc xây-dựng các nhà cửa

Yết-thị gọi đấu giá

Đến ngày thứ sáu 20 Janvier 1928 hồi chín giờ sáng, tại phòng đấu giá ở sở xe lửa (phòng giấy quan Chánh Kỹ-sư, coi về việc đường-xá, nhà-cửa bắc-bộ) ở Hanoi sẽ nhận giấy đấu-giá bỏ vào phong-bì dán kín mà ai bỏ hạ thì được thầu, cuộc đấu giá ấy do một hội-đồng đặt riêng ra đứng chủ-chương theo như các khoản trong sổ điều-lệ đã định, để làm các việc xây-dựng các nhà-cửa tại gare Nghệ (Vinh).

Công việc trị giá là. . . .	92.616$30
Tiền dự tính	10.953,70
Tổng cộng. . . .	103.600$00
Tiền ký-quỹ tạm định là.	1.000$00

Các giấy-má về việc thầu này, các nhà thầu khoán có thể xem ngày nào cũng được, trừ các ngày lễ và chủ-nhật, tại những nơi:

1· Phòng giấy quan Chánh Kỹ-sư, coi về việc đường-xá nhà-cửa bắc bộ tại sở xe-lửa (gare Hanoi);

2· Phòng giấy quan Chánh Kỹ-sư, coi về việc Hàng-hải ở Haiphong;

3· Phòng giấy viên coi việc đường-xá nhà-cửa tại Vinh.

Le PARFUM des HUMANITÉS

(SỬ-KÝ THANH-HOA)

Soạn-giả: E. VAYRAC

Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Văn chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau; giá mỗi quyển. . . 2$00

Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00

Ở các tỉnh, [illegible]

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

.. N'ayant sous la main ni opium, ni haschisch, et voulant s'emplir le cerveau de crépuscule, il avait eu recours à cet effrayant mélange d'eau-de-vie, de stout et d'absinthe qui produit des léthargies si terribles. C'est de ces trois vapeurs, bière, eau-de-vie, absinthe, qu'est fait le plomb de l'âme. Ce sont trois ténèbres, la papillon céleste s'y noie; et il s'y forme dans une fumée membraneuse vaguement condensée en aile de chauve-souris, trois furies muettes, le Cauchemar, la Nuit, la Mort, voletant au-dessus de Psyché endormie.

Grantaire n'en était point encore à cette phase lugubre: loin de là. Il était prodigieusement gai, et Bossuet et Joly lui donnaient la réplique. Ils trinquaient, Grantaire ajoutait à l'accentuation excentriques des mots et des idées la divagation du geste; il appuyait avec dignité son poing gauche sur son genou, son bras faisant l'équerre, et, la cravate défaite, à cheval sur un tabouret, son verre plein dans sa main droite, il jetait à la grosse servante Matelote ces paroles solennelles:

— Qu'on ouvre les portes du palais! que tout le monde soit de l'académie française, et ait le droit d'embrasser madame Hucheloup! Buvons.

Et se tournant vers mame Hucheloup, il ajoujait:

— Femme antique et consacrée par l'usage, approche, que je te contemple!

Et Joly s'écriait:

Batelote et Gibelotte, de doddez plus à boire à Grantaire. Il bange des argents fous. Il a déjà dévoré depuis ce batin en prodigalilés éperdues deux francs quatrevingt-cinq centibes.

Et Grantaire reprenait:

— Qui donc a décroché les étoiles sans ma permission pour les mettre sur la table en guise de chandelles?

Bossuet, fort ivre, avait conservé son calme.

Il s'était assis sur l'appui de la fenêtre ouverte, mouillant son dos à la pluie qui tombait, et il contemplait ses deux amis.

Tout à coup il entendit derrière lui un tumulte, des pas précipités, des cris *aux armes!* Il se retourna, et aperçut, rue Saint-Denis, au bout de la rue de la Chanvrerie, Enjolras qui passait, le fusil à la main, et Gavroche avec son pistolet, Feuilly avec son sabre, Courfeyrac avec son épée, Jean Prouvaire avec son mousqueton, Combeferre avec son fusil, Bahorel avec sa carabine, et tout le rassemblement armé et orageux qui les suivait.

La rue de la Chanvrerie n'était guère longue que d'une portée de carabine. Bossuet improvisa avec ses deux mains un porte-voix autour de sa bouche, et cria:

Courfeyrac! Courfeyrac! hohée!

Courfeyrac entendit l'appel, aperçut Bossuet, et fit quelques pas dans la rue de la Chanvrerie, en criant un: que veux-tu? qui se croisa avec un: où vas tu?

— Faire une barricade, répondit Courfeyrac.

— Eh bien, ici! la place est bonne! fais-la ici!

C'est vrai, Aigle, dit Courfeyrac.

Et sur un signe de Courfeyrac, l'attroupement se précipita rue de la Chanvrerie.

III

La nuit commence à se faire sur Grantaire

La place était en effet admirablement indiquée, l'entrée de la rue évasée, le fond rétréci et en cul-de-sac, Corinthe y faisant un étranglement, la rue Mondétour facile à barrer à droite et à gauche, aucune attaque possible que par la rue Saint-Denis, c'est-à-dire de front et à découvert. Bossuet gris avait eu le coup d'œil d'Annibal à eun.

A l'irruption du rassemblement, l'épouvante avait pris toute la rue. Pas un passant qui ne se fût éclipsé. Le temps d'un éclair, au fond, à droite, à gauche, boutiques, établis, portes d'allées, fenêtres, persiennes, mansardes, volets de toute dimension, s'étaient fermés depuis les rez de-chaussée jusque sur les toits. Une vieille femme effrayée avait fixé un matelas devant sa fenêtre à deux perches à sécher le linge, afin d'amortir la mousqueterie. La maison du cabaret était seule restée ouverte; et cela par une bonne raison, c'est que l'attroupement s'y était rué. — Ah mon Dieu! ah mon Dieu! soupirait mame Hucheloup.

Bossuet était descendu au-devant de Courfeyrac.

A suivre

Những kẻ khốn-nạn

Xã hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

... Cậu không có sẵn bên cạnh tay hoặc a-phiện, hoặc *hát-sít* (thứ thuốc ngửi, hoặc hút hoặc ăn cho mê của người Thổ-nhĩ-kỳ), mà cậu lại muốn chứa đầy khí tối-tăm vào trong óc, thì cậu lại dùng đến cái thứ rượu hầu-lốn ghê-gớm, trộn ba thứ: rượu mạnh (*eau de vie*), một thứ rượu bọt nước Anh rất nặng phân với rượu áp-xanh, thứ rượu ấy uống vào nó thừ người ngây độn ra, liệt-nhược cả tinh-thần. Thì ra cái thứ chì nặng ở trong óc người say rượu làm bằng ba chất đó. Thật là ba thứ tối-tăm, con bướm trên trời vào đó cũng phải chìm đắm. Uống vào trong óc tự-hồ mọc ra một cái màng khói, nó phảng-phất như là cái cánh con dơi vậy, trong màng khói đó hình như có ba vị hung-thần lẳng-lặng, một là hung-thần Hoảng-mê, hung-thần Đêm-tối, hung-thần Chết, nó bay phấp-phới trên đầu chàng *Psyché* ngủ gục vậy.

Cậu *Grantaire* kể thì cái tửu-độ cũng chưa đến chỗ thê-thảm đó. Chưa, cậu chưa say đến thế, còn xa. Cậu còn cười nói vui vẻ, mà hai cậu kia còn đáp lại từng câu. Ba người còn chạm cốc với nhau được. Cậu *Grantaire* giọng nói đã ra kỳ-khôi chớt-nhả, chân tay lại quờ-quạng lạ-lùng. Cậu ngồi còn chững-chạc lắm, tay trái còn nắm lại mà tì lên đùi-gối, cái khửu giơ ra; cà-vạt thì sổ cả, ngồi như cưỡi ngựa lên một cái ghế đẩu, tay phải thì cầm cốc rượu đầy, còn nói dỡn với con đỏ Mạt-lốt béo phị mà rằng:

— Mở toang cửa cái dinh này ra, mày! Để cho ai nấy cùng được vào Bác-sĩ-viện mà hôn bà *Hucheloup* nhà ta nào! Ta uống đi.

Rồi cậu quay lại phía mụ *Hucheloup* mà rằng:

— Hỡi hỡi tối-cổ phu-nhân, công-chúng đã dùng nhiều hóa ra tập dụng rồi (đây như nói một tiếng trong ngôn-ngữ dẫu không có xuất-xứ, nhưng thiên-hạ dùng đã lâu ngày, nên phải ghi vào từ-điển). Mụ khá lại gần đây cho ta ngắm nào!

Cậu *Joly* thấy vậy thét bảo: (nói tiếng ngạt mũi):

— Con Mạt-lốt, con Gíp-lốt, bay đừng đem rượu cho *Grantaire* uống nữa. Nó xài tiền quá độ rồi. Từ sáng đến giờ nó đã phí đến hai phật-ăng chín-mươi-nhăm xăng-tim rồi.

Grantaire lại tru lên:

— Đứa nào không xin phép tao mà dã hạ sao trên trời xuống đây để thắp làm đèn đó?

Cậu *Bossuet* cũng say lắm, nhưng mà vẫn giữ được cách đứng-ngồi nghiêm-chỉnh. Cậu ra ngồi lên bậu cửa sổ, phơi lưng cho mưa giội vào, ướt cả, cậu ngồi như thế mà nhìn hai bạn.

Bỗng cậu nghe sau lưng có tiếng ồn-ào, đông người chạy tới ầm-ầm mà la giục người ta *cầm khí-giới!* Cậu bèn quay mặt ra thì ngó thấy ở con-đường *Saint-Denis* đàng đầu con đường Xưởng-Gai đó, có *Enjolras* tay cầm súng mà đi qua, thằng Nhãi tay cầm khẩu súng nhỏ, cậu *Feuilly* thì cầm thanh gươm chém, cậu *Courfeyrac* thì cầm thanh gươm đâm, cậu *Jean Prouvaire* thì cầm khẩu súng vắn, cậu *Combeferre* thì cầm khẩu-súng dài, cậu *Bahorel* thì cầm khẩu súng ca-ra-bin, đàng sau một toán đông người có khí-giới và đi đến đâu như mưa như gió vậy.

Con-đường Xưởng-Gai đó chỉ dài chừng một tầm súng mà thôi. Cậu *Bossuet* bèn lấy hai bàn-tay làm loa mà gọi:

— *Courfeyrac! Courfeyrac!* hô-hê!

Courfeyrac nghe tiếng gọi nom thấy bạn, bèn đi vài bước vào con đường Xưởng-Gai mà hỏi: Anh bảo gì tôi? Câu hỏi ấy gặp nhau với câu: Anh đi đâu thế? của *Bossuet* đằng này hỏi ra. *Courfeyrac* nói:

— Chúng tớ đi bầy chiến-lũy đây.

— Nếu vậy thì bầy chiến-lũy ở đây. Chỗ này tốt! Làm chiến-lũy ở chỗ này, anh ơi.

— Thật nhỉ.

Courfeyrac ra hiệu một cái, cả toán đông đổ vào con đường Xưởng-Gai.

III

Một giấc say bên chiến-lũy

Chỗ ấy thật là khéo chọn, ở ngoài rẽ vào thì con đường rộng, rồi cứ thắt nhỏ dần dần lại, phía sau thì tắc, bởi vì cái tiệm Cô-linh chỗ ấy như cái nút chẹn ngang, con đường *Mondétour* thì dễ chắn cả hai bên tả hữu. Không thể đánh từ con đường *Saint-Denis* mà vào được, bởi vì phía đó hở. Vậy là *Bossuel* say rượu mà có con mắt thánh của ông Hán-ni-bat ngày xưa lúc chưa cơm. (Ông tướng ấy xưa có tiếng sáng trí-khôn ở lúc chưa ăn).

Toán đông kia vừa kéo vào thì cả hai bên đường các nhà đều khiếp hoảng. Không người qua đường nào là không đứng nép sang bên cho họ đi. Chỉ trong cái chớp là phía trong cùng, bên tả, bên hữu, cửa hàng, bàn bày hàng, cổng, cửa ra vào, cửa sổ, kính, chớp, cho đến những cửa từng áp-mái, lớn bé đều đóng ập lại từ từng dưới đất mà lên cho đến từng trên cùng. Một mụ già sợ quá đem đệm giường ra mà treo vào hai cái cọc phơi quần áo, để phòng đỡ đạn bắn vào. Duy còn có cái nhà hàng rượu Cô-linh là để ngỏ cửa, vì cái lẽ chính đáng rằng bọn đông người kia xô nhau vào đó cả. Mụ *Hucheloup* chỉ vừa kịp kêu: Lạy chúa tôi! Lạy chúa tôi!

Bossuet đi xuống đón *Courfeyrac*.

(Còn nữa)

Những hồi từ đầu, đã in thành mười hai quyển, một bên chữ Pháp, một bên Quốc-văn, bán giá như sau này:

Phần thứ nhất		
Quyển I	223 trang, bán	0$50
» II	203 —	0 45
» III và IV	159 —	0 35
» V và VI	193 —	0 45
» VII và VIII	319 —	0 65

Phần thứ hai		
Quyển I	213 trang, bán	0$48
» II và III	237 —	0 50
» IV, V và VI	275 —	0 60
» VII và VIII	231 —	0 50

Phần thứ ba		
Quyển I, II và III	251 trang, bán	0$55
— Quyển IV, V, VI và VII	299 —	0 65
— Quyển VIII	305 —	0 65

Ở xa tính thêm tiền cước, mỗi quyển . . . . 0$20

Cả mười hai quyển gửi làm một gói, tiền cước [illegible] 1 [illegible]

Khảo về y-học cũ của ta

Cẩm-nang trích lục

Bệnh trúng phong

(Tiếp theo)

Cụ thân sinh quan chánh-lãnh khi trước làm bình-bộ thị lang, bị chứng thiên khô (khô một nửa mình, ta thường gọi là gió bán thân), cánh tay phải phù thũng tê dại, (không biết đau biết ngứa) hai chân đi lại nặng nề, nhân thế cáo chức về nhà tĩnh dưỡng, nhưng rằng cụ có một con giai đi làm quan (tức là quan huyện Chính-lam), phàm công việc nhà cụ phải liệu lý cả, sớm khuya nhọc mệt, cho nên thần khí càng ngày càng hư, mà bệnh vẫn hoàn bệnh, các thầy xin chữa cũng nhiều, ông thì cho là đàm, định dùng phương tễ tiêu đờm, ông thì cho là hỏa, định dùng phương tễ thanh lương, ông thì cho là phong, định dùng phương tễ phát tán, ông Sô-chiêm Phùng tiên sinh, nhân ở đó hiện đã có nói: ti hư không tiện vận tân dịch ngưng trệ hóa sinh đàm, vậy đàm càng thịnh chân âm càng ráo, không có lẽ tiêu được ti, dương không xung được, cho nên tứ chi (chân tay) thũng nghẽn mà mộc (phù tê), vậy phong là âm phong, chứ không phong tà ngoại cảm, không có lẽ tán được; thủy bất tư, long hỏa thăng phù, không lưu chú ở đan điền, ôn noãn cho được hóa sinh ti thổ, thế là ti thận cùng hư, thanh lương đã không có lẽ, nữa phương chỉ hỏa là âm hỏa, thì khiếp đoạt làm sao? Tuy vậy, một người nói phải, năm bảy người bài bác, không thể siêu lòng quan cụ; bất đồ quan cụ thì dược, thành thử hôn mê bất tỉnh, đàm suyễn bồ hôi ra như chảy, lục mạch chầm vi. bệnh thế rất nguy cấp, khi đó thỉnh cầu tiên sinh, tiên sinh nói, khí hư kể hàng mấy năm giời, đã không ôn bổ thì chớ, lại công phạt khắc tước. mới nên nỗi nước sở đã long như vậy, nói đoạn dùng nhân sâm sâu lạng, tiêu truật bốn lạng sinh phụ tử (có bỉ tẩm nước gừng sao) một củ, sắc thang cho uống, uống hết một tễ thì bồ hôi liễm, mạch khởi xuyễn định. tiếng thanh, chứng bệnh dần bớt, tiên sinh y pháp đều bổ một tháng thì khỏi, khi tiên sinh cáo thoái có để đơn thuốc lại mà dặn rằng; khi nào đàm nhân hỏa động, thì dùng thang bát vị gia ngũ vị ngưu tất để dẫn hỏa qui nguyên, kế dùng thang qui tì khứ mộc hương gia nhục quế ngũ vị cho được điều bổ, thường thì sớm tối thập bổ hoàn, quan cụ nghe lời điều nhiếp hơn một năm, thì chứng thiên khô mất hẳn và sinh thêm được con giai.

Quan chủ sự bộ Hình họ Diêu người đã có tuổi, đương vụ tháng hè khâm phụng mệnh vua ra thẩm phán tỉnh Hà-nam, y hạn nhật kì, làm việc nhọc mệt quá sức, đến khi về kinh, một hôm đương ngồi nhà môn biện sự, tự dưng hai cánh tay tê dại không cất lên được, ngài vào tư thất lập tức sai người mời thầy thuốc, thầy thuốc cho là chứng thử, dùng bài hương nhu ẩm điều trị, bất đồ thuốc uống vào trong mình lại có ý khó chịu hơn trước, nhân đón ông Sô-chiêm Phùng tiên sinh đến cùng điều dinh dược tễ, tiên sinh án mạch, nhận biết rằng kinh mạch hồng đại và không hư, là mạch huyết thoát, chứ không phải mạch thử thương nguyên khí, nhưng không dám nói, sợ ông lang kia mất lòng, chỉ cứ nói ý rằng: mạch này thì chả những là thử khí phạm trên cánh tay mà thôi, rồi thử khí phạm cả dưới đùi vế nữa, quan chủ sự không hiểu, tiên sinh nói qua vậy, rồi cáo thoái, được một lát thì quả nhiên hai chân cũng tê dại, bấm không biết đau, và không cử động được, bấy giờ quan chủ sự mới tỉnh ngộ, liền cho người thỉnh tiên sinh, tiên sinh đến, thì đã thấy quan chủ sự nằm không động đậy, bồ hôi ra như tắm, méo mồm lệch mắt, lưỡi cứng không nói được, tiên sinh dùng bài toàn chân liệu trị dùng luôn hai tễ, thì bồ hôi liễm, thần khí dần tỉnh, tiên sinh xoay phương dùng bài địa hoàng ẩm tử của ông Hà-gián gia dảm điều nhiếp là khỏi, nhân tiện người em thứ hai quan chủ sự cũng nói tiên sinh chẩn mạch, tiên sinh chẩn mạch nhận biết rằng thốn mạch hồng đại bội thường, mà xích mạch thì vi nhược khác hẳn, như thế mạch tay hai người, tiên sinh nói: ngài hiện vô bệnh mà mạch như thế vậy, khởi cư ẩm thực phải có tiết độ, chớ nên sống phóng lãm, ông em quan chủ sự nói sau này phát bệnh gì? tiên sinh có thể biết trước được không, tiên sinh nói, e sau này lại như bệnh quan anh, mà có khi lại nặng hơn, ông em quan chủ sự nói, bệnh ông anh tôi như thế cũng đã nặng lắm. lại còn nặng đến thế nào nữa! chẳng là hai anh em một bệnh, có đâu cũng bệnh chứng phong cả, vả lại ông anh tôi còn hiếm con giai không thể tuyệt dục, mới bệnh nặng thế chứ tôi đây ở chỗ lữ để (nhà chọ) một thân kể hàng mấy năm giời nay, không bén vợ cũng như người bén vợ, tôi dám chắc là vô bệnh, nếu quả như lời tiên sinh nói thì đến bấy giờ sẽ hay. tiên sinh nghe nói ra, chẳng hốt lượi nín lặng không nói gì nữa. rồi cáo thoái, cách được một tháng, quả nhiên ông em quan chủ sự trúng phong (đương ngồi ngã lăn ra), cầu cứu đến tiên sinh, tiên sinh nói rằng: đã bảo mà thân thể còn khi đương tráng kiện mà mạch đã bệnh, (nói về khi trước) khác nào cái cây đứt rễ còn cứu sao được, người đón mới cố nài ép, tiên sinh đến, chưa kịp cho thuốc thì chết, quan chủ sự thấy vậy, không thiết đến sự phú quí nữa, liền cáo chức về nhà để dưỡng nhàn cho được an du tuế nguyệt. — sau hỏi ra thì ông quan chủ sự tuy rằng quả dục nhưng rượu uống đào để, vậy mới biết cái nọc độc tửu với sắc cũng chả kém gì nhau.

Phụ lục

Đỗ trọng cũng có gọi là tư-tiên-truật đỗ-trọng tẩm rượu và nước muối mà sao, thì nó chạy thẳng tới yêu thận, (thận là bù giục yêu là chỗ sống lưng liên tiếp với thận tạng). tẩm những rượu mà sao, thì nó chạy ngay vào gân xương, không tẩm không sao thì nó chạy thẳng xuống hạ tiêu. Đỗ-trọng có thể làm cho gân và xương cùng niêm trước với nhau được.

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

Bàn qua về cách làm quảng-cáo

Tiếng súng thương trào, ầm-ầm bốn biển, con ma kinh-tế, xô đầy năm châu, giữa buổi nghề buôn bồng bồng bột bột này, cái lợi-khí để tranh cạnh ở chốn thị-trường, còn gì bằng quảng-cáo. Những phẩm-vật mới chế tạo phải nhờ quảng-cáo để giới-thiệu ở thị trường, những thương cuộc mới tổ-chức phải nhờ quảng-cáo để tuyên-truyền trong xã-hội. Tóm lại, đại phàm muốn mở mang công việc, muốn đón rước bạn hàng, trong nghề buôn không có việc gì là không phải lợi dụng đến quảng-cáo; cái công hiệu của quảng-cáo ở trong việc thương-mại to lớn là dường nào, tưởng cũng chẳn phải kể trí-giả mới biết vậy. Bởi thế, các nước Âu-Mỹ người ta cứ chăm lo nghiên cứu mãi về nghề quảng-cáo, hoặc chép sách về quảng-cáo, hoặc làm tạp-chí về quảng-cáo, nghề quảng cáo ai ai cũng trọng, nên mới có những người cả đời chỉ chuyên về một nghề quảng-cáo. Nhật-bản tuy mới học nghề buôn Âu-Mỹ đây, nhưng bây giờ cũng đã có lắm người nghiên cứu về nghề quảng-cáo. Đến như nước ta thì chưa nghe nói ai chú ý về nghề ấy; thương nghiệp suy đồi, thiệt không đáng trách!

Nay chúng tôi xin theo những điều mình biết mà bàn qua về nghề quảng-cáo, nếu may ra có bổ ích cho thương-giới nước ta được ít nhiều thì may lắm.

I

Gốc tích của quảng cáo

« Quảng-cáo » tiếng Anh gọi là « Advertisement », tiếng Đức gọi là « Réklame ». Cứ theo nghĩa rộng mà nói, thì đại phàm những việc như: chiêu học-trò thi, quyên tiền quốc trái, kiếm tìm đồ mất, thuê mướn cửa nhà vân vân, cũng đều là quảng-cáo hết thảy. Nhưng nay nói quảng-cáo đây, thì chỉ nói riêng về sự quảng-cáo hàng hóa của các nhà buôn mà thôi, nghĩa là nói đem hàng hóa mà công-bố ở thị-trường động cho nhiều người biết đến mà mua vậy.

Xét đến gốc ngọn, thì duy có cái quảng-cáo ở « Bảo-vật-viện » của nước Anh là xưa nhất. Cái quảng-cáo ấy làm trước năm 3 ngàn mấy. Bây giờ ở xứ Egypt của nước Anh, có một nhà phú hào nọ một ngày kia mất một đứa đầy tớ. Nhà phú-hào bèn gián giấy tại « Bảo-vật-Viện » là chỗ đông người lui tới để quảng-cáo cho ai nấy đều hay, không đầy vài ngày thì nhờ người ta chỉ mà tìm được đứa đầy tớ. Ngày nay ta nghe nói cách quảng-cáo như thế thì cho làm thường lắm, song ở vào cái thời đại bấy giờ tư tưởng chưa mở mang người ta còn thiệt-thà, mà đã biết dùng cách quảng-cáo như vậy, thiệt không thể không cho là một sự phát-minh trọng yếu vậy. Bao nhiêu cách quảng-cáo tinh xảo của Âu-Mỹ ngày nay, thiệt đều là phôi-thai từ đấy. Các nhà buôn ở nước ta thuở xưa, cũng có một cách ra dáng như là quảng-cáo: ví dụ như trước cửa hàng bán dao thì vẽ để hình cái kiếm dao ra ở trên vách cửa, đó cũng là một cách chỉ tỏ để cho người ta chú ý đến. Song hai cách mới nói trên đó chẳng qua là những cách quảng-cáo vụng về quê-kịch ở thuở xưa, chớ sau này thương-nghiệp càng ngày càng phát-đạt, khoa-học càng ngày càng tấn bộ thì cách làm quảng-cáo cũng theo đó mà càng ngày càng canh-tân. Mãi đến gần đây, thì lối quảng-cáo ngày mỗi thêm tinh thêm khéo, nghề quảng cáo đã thành một cái sự nghiệp chuyên-môn, mà ai là người đã dấn chân vào giữa trường thương trường, thiệt không thể không trọng nghề quảng-cáo.

II

Quảng-cáo đối với thương nghiệp quan hệ thế nào?

Một nước mạnh hay yếu, đều bởi cái trình-độ phát đạt của nghề buôn trong nước cao hay thấp. Hễ nghề buôn mà thịnh vượng, thì trong nước nhân dân giàu có, tiền của dồi dào, không việc gì chẳng làm nổi, sự quan hệ thiết yếu là dường nào, ai nấy rõ biết đã lâu, chẳng đợi chúng tôi phải dài dòng văn-tự. Nhưng muốn biết trình-độ thương-nghiệp của một nước cao thấp thế nào, thì chỉ xét ngay thử mỗi năm nước ấy xài phí tiền quảng-cáo hết nhiều ít, cũng có thể rõ được:

Ví dụ như mấy nước Anh, Mỹ, Nhật, mỗi năm món tiền xài phí về quảng-cáo to lớn như trời, không trách mấy nước ấy có tề đầu người ta ở trong trường thương-chiến. Hồi năm 1922, một nhà chuyên môn học nước Anh là ông Phái-thế-Anh-Khắc (Patyinn) có viết một cuốn sách gọi là: « Khảo về nghề quảng-cáo ở nước Mỹ », nay xin trích ra một đoạn ra dưới đây, để cho độc giả biết qua cách nước Mỹ xài phí về sự quảng-cáo.

Tiền quảng-cáo ở các báo (News-Parper ADV.): 500.000.000 p.
Tiền quảng-cáo bưu-chánh (Post-ADV): 260.000.000.
Tiền quảng-cáo ở tiểu-thuyết (Novels. ADV): 60.000.000.
Tiền quảng-cáo ở tạp-chí (Magazne ADV): 120.000.000.
Tiền quảng-cáo ở vách-tường (Ualpoune ADV). 50.000.000.
Tiền quảng-cáo bằng đồ thiệt (Subs ance ADV): 18.000.000.
Tiền quảng-cáo bằng xe hơi (Trancar ADV): 20.000.000.
Tiền quảng-cáo bằng hình (Froferma ADV): 35.000.000.
Tiền quảng-cáo bằng cách rải giấy (Dsr. ADV): 12.000.000.
Tiền quảng-cáo bằng cách điển kịch (Dropscuriain AEV): 10.000.000.
Tiền quảng-cáo đơn-đinh (?) (Solitary ADV): 150.000.000.
Tổng cộng là: 1.235.000.000 đồng.

(Còn nữa) B. P. T. B.

TAXEOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn để mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như [illegible]. — [illegible] — [illegible] rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở [illegible] đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 2$00

BÁN TẠI HIỆU Bào-chế
L. BLANC
81, phố Paul-Bert, Hanoi

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM
(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trả ra những tiền đồi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

Việc học ở Nam-kỳ trong năm 1927

(Trích dịch trong tập tờ trình Hội-đồng Chính-phủ khóa thường lệ năm 1927)

Bậc học đệ nhị cấp

(Tiếp theo)

Trong kỳ khai trường vừa qua, số học-sinh vào học năm thứ nhất trường cao đẳng tiểu-học Pháp-Việt được có thầy 680 người, nghĩa là tăng lên 80./.

Số trung-bình các học-sinh trúng tuyển bằng Sơ-học Pháp-việt trong ba năm vừa qua được là 1.450 người. Các công trường đệ nhị cấp nhận vào học được 700 người, các tư trường đệ nhị cấp nhận được 200 người; thế là 62./. các học sinh học xong bậc đệ nhị cấp được vào học các trường đệ nhị cấp; ấy là không kể số các nữ học sinh sang Pháp theo học về bậc học đệ nhị cấp nữa.

Trong số 1.381 học-sinh ở các trường đệ nhị cấp, có 895 học-sinh được cấp lương bổng, chừng hai chục học sinh được miễn cả suất hay nửa suất ăn ở học đường, nghĩa là lại 20 học sinh nữa được cấp lương một cách khác. Vậy chỉ còn có 241 tại ngoại học sinh phải trả số tiền học phí cũng chẳng bao nhiêu và 222 học sinh phải trả cả suất hay nửa suất ăn thôi.

Việc học ở các trường đệ nhị cấp thì gồm có nền học Sư-phạm, nền Cao đẳng tiểu học Pháp-việt và nền Trung học bản xứ.

Hiện nay tại Nam-kỳ đã chỉnh đốn trường sư phạm nam học sinh được chắc chắn rồi. Trong số 397 học sinh trường sư phạm nam giáo sư tại Saigon (năm 1926 được có 352 học sinh) chia ra như sau này:

Năm thứ nhất: 4 ban, 119 học sinh;
Năm thứ hai: 4 ban, 107 học sinh;
Năm thứ ba: 3 ban, 73 học sinh;
Năm thứ tư: 3 ban, 72 học sinh

Ban sư-phạm về lớp dạy vẽ: 2 ban, học 4 năm, có 26 học-sinh.

Tại trường trung học Cần-thơ năm nay cũng mở ra một ban sư phạm có 10 học sinh.

Mỗi năm trường sư-phạm Saigon có được chừng 122 học sinh tốt nghiệp ra ấy là vì mãi đến năm 1976 trường sư-phạm mới tuyển vào nhiều học trò và mới mở ra ban sư-phạm ở Cần-thơ. Vậy đến năm 1930 thì số học sinh tốt nghiệp ở trường sư phạm ra mới được nhiều.

Năm 1926, tuyển học-trò vào trường sư phạm lấy có 132 người, mà có những 667 người ứng thí bởi vậy nên lựa chọn được kỹ.

Về ban Sư-phạm nữ giáo sư thì nay đương vào cái thời kỳ mới tổ chức. Năm nay số học-sinh tốt nghiệp ở trường sư-phạm nữ giáo sư ra cả thảy được 5 người. Còn các lớp khác số học sinh như sau này:

Năm thứ ba có 6 học-sinh;
Năm thứ hai có 18 học-sinh;
Năm thứ nhất có 26 học-sinh

Lúc mới bắt đầu mở ra trường nữ sư phạm thì việc tuyển học sinh thật là khó; nhưng về sau càng ngày càng dễ và càng lựa-chọn được tốt hơn: Năm 1925 tuyển 22 học sinh vào học thì có 28 thí sinh ứng thí; năm 1926 tuyển 25 học-sinh vào học thì có 81 thí sinh ứng thí.

Trường Cao đẳng tiểu-học con gái cũng dạy chung trong trường sư-phạm nữ giáo sư, cả năm thứ ba và thứ tư cũng dạy chung với nhau, không có điều gì khó khăn cả; vì rằng đôi bên chương trình học cũng giống nhau, chỉ có những kỳ dạy sư-phạm thực-hành dạy lớp sư phạm, thì dạy riêng thôi.

Trường cao-đẳng tiểu học con trai nay mai sẽ có trường sở lịch-sự cho học trò học tập.

Trường Trung-học bản xứ về hồi tháng Mars 1926 có 46 học-trò, về hồi tháng mai 1926 có 34 học-trò, thế mà đến năm 1927 chỉ còn được có 23 học-trò thôi.

Nha Học-chính hiện đương trù tính việc làm cho nhẹ lớp chương trình trong hai năm học hiện có đi và mở thêm một năm thứ ba nữa cho trọn bạn học thi bằng Trung-học bản xứ.

D. P. D. *dịch*

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Cứu nạn Phục thù

(Tiếp theo)

Thiếu-nữ hỏi chính số bạc này của tiên sinh chứ?

Ẩm-nguyên nhận ra, quả là gói bạc của mình, kiểm điểm đủ số, không thiếu một đồng bèn hỏi rằng:

— Quý nương làm thế nào mà cướp lại được.

Người thiếu nữ nói:

— Thiếp đi qua sườn núi bên kia, thấy một bọn hung đồ đương chia bạc với nhau, biết rằng bạc của tiên sinh, bèn dắt thanh kiếm vào tận nơi xem, chúng trông thấy thiếp đến, đều dập đầu lạy xin tha chết cho, thề rằng: « từ nay về sau chỉ cướp của những người tham quan ô lại, chứ không cướp của khách buôn bán ở nơi lữ thứ, » thiếp thu lấy bạc rồi tha cho cả. xin Tiên-sinh chớ cười thiếp rằng: « nuôi cái ung độc để hại về sau » nghĩa là nói không giết đảng cướp để hại về sau.

Ẩm-Nguyên nói:

— Bạc đã lấy lại được rồi, giết người ta chi.

Thiếu nữ nghe câu nói ấy, cứ khen mãi Ẩm-Nguyên là người trung hậu.

Ẩm-Nguyên nói:

— Đáng lẽ tôi mất hết bạc, không còn mặt mũi nào dám về làng nữa, nay nhờ ơn quí nương lại được chắn về hợp phố, ơn đức ấy biết lấy gì báo lại được, xin quí nương cho biết quý hiệu, để tôi nhớ mà ghi ân.

Thiếu-nữ nói:

— Thiếp là con gái họ Giang, tên là Thất-nương, nhà ở cách xa núi Tháp-san này không đầy ba dặm, đêm nay vào núi cũng là vì thấy bóng giăng tỏ mà đi thưởng ngoạn cảnh yên hà sơn thủy, nếu tiên sinh không gặp thiếp, thì cái số bạc ấy cũng bằng nước chảy bể đông. nơi này không có hàng quán trọ lại nhiều kẻ cướp, mời tiên-sinh về chơi nhà thiếp cho tiện, mai sẽ sắp hành.

Ẩm-nguyên đương lo không có nơi trọ, nghe câu nói ấy, khác nào như người đưa mình qua nơi nguy hiểm, liền đi theo ngay, đi một lúc đến cái nhà gianh ở bên cạnh đường cái, Thất-nương nói: « đã đến rồi đây » liền mời Ẩm-nguyên vào, vào đến nơi. Thất-nương mời thân mẫu ra chơi.

Ẩm-nguyên chắp tay chào nói rằng:

— Chúc bá-mẫu khang kiện.

Lão ẩu nói:

— Không dám thế, mời tiên sinh ngồi chơi, có lẽ buổi tối mới rồi, tiên-sinh sợ lắm đây nhỉ, đương lúc mặt giời chưa lặn, tôi ra chơi hóng mát ở chân núi, thấy tiên-sinh đi qua bên cạnh tôi, biết rằng thương khách chuyến này mới đến đất lạ, sợ rằng quân trộm cướp nom rõm, mới sai tiểu nữ đương đêm nhân có bóng giăng sáng đi ra chơi để hộ vệ giúp, quả nhiên gặp bọn hung bạo vô lễ, nó làm cho tiên-sinh phải sợ một phen, nay tiên-sinh đã quá bộ đến chơi đây, xin nghỉ tạm ở đây vài ngày hãy đi.

Lão-ẩu nói xong, liền sai Thất-nương làm rượu thiết đãi Ẩm-Nguyên.

Trong khi uống rượu đã say, lão-ẩu hỏi đến nhà cửa thân thế của Ẩm-Nguyên. Ẩm Nguyên kể hết tình cảnh gia bần thân lão, nay chưa có vợ.

Lão-ẩu nói:

— Nghèo tiền của chứ không nghèo đạo đức. Tiên-sinh đã có tài, lo gì ngày sau chẳng làm nên phú quý, ngày nay dẫu nghèo có hại gì, nếu tiên sinh không khinh nơi hàn tiện, tôi xin cho tiểu nữ sửa nâng khăn lược, có bằng lòng không?

Ẩm-Nguyên nói:

— Kẻ hạ sĩ gặp nạn ở giữa đường không có nơi chú chân nương náu, may nhờ quý nương cứu cho mới thoát nạn, nếu không thế thì chả làm kẻ khất-cái ở chốn quê người, cũng làm ma đói ở nơi đất khách. Còn đương nghĩ báo đức chưa xong, có đâu dám nói truyện phối ngẫu, vả lại thân mẫu chúng con ở nhà, đạy bảo rất nghiêm, phàm việc ở trong nhà, tất phải bẩm mệnh trước mới dám làm, cho nên việc hôn nhân là việc trọng đại, một mình chúng con không dám tự quyết.

Nói xong liếc mắt trông Thất-nương thì thấy nhan diện hơn hớn như đóa bích-đào mới nở.

Lão-ẩu nghe Ẩm Nguyên nói: biết ý chàng còn sợ mẫu thân ở nhà không biết có bằng lòng không, trông thấy chàng nho nhã tuấn tú, lại là con nhà thi thư, thờ mẹ có lòng hiếu kính lấy làm yêu dương, cố ý muốn gả Thất-nương cho, bèn bảo rằng:

— Tiên-sinh không ngại, lối đường này có nhiều trộm cướp tôi quyết chí cho tiểu nữ hộ tống tiên-sinh về nam, rồi cho tiểu nữ vào chào tôn-từ nhân thể, bấy giờ tiên-sinh sẽ nói hết truyện tình đầu giữa đường gặp nạn, mà xin phép tôn-từ cho kết duyên với Thất-nương, dẫu tôn-từ là người giáo huấn rất nghiêm, nhưng thấy người cứu con mình, tất cũng cảm tình mà bằng lòng cho lấy.

— Uống rượu đã xong mọi người đều đi ngủ. sáng sớm hôm sau, Thất-nương giao giả túi bạc cho Ẩm-Nguyên hai người cùng kiểm điểm số bạc xong đâu vào đấy. Đoạn Ẩm-nguyên mời hai mẹ con nàng Thất-nương cùng về nam, khi về đến nhà Ẩm-Nguyên nộp bạc giả cậu, lại nói hết chuyện Thất-nương cứu nạn, cùng sự nhân duyên đương khi gặp gỡ, cho cậu nghe, cậu lấy làm mừng rỡ, nói chuyện cho mẹ nghe, mẹ lấy làm vui sướng. Bèn chọn ngày làm lễ thành hôn.

(*Còn nữa*) Thạch-bằng dịch thuật.

Những số công-thải được trúng giải mà vẫn chưa lĩnh tiền về.

(Tiếp theo)

Kỳ thứ mười chín (1er décembre 1926)

Phiếu 1.000 đồng:

51.809

Những phiếu 100 đồng:

2.040	44.187	69.632	92.821
2.161	46.833	69.793	93.059
3.347	48.136	70.993	93.190
4.798	49.251	71.025	93.441
5.247	49.334	71.572	93.639
5.697	49.528	71.696	94.347
6.812	49.621	72.330	94.437
8.046	49.643	72.505	96.324
9.359	49.878	73.542	97.317
9.5 8	50.349	73.656	98.147
9.566	50.531	74.384	98.290
10.017	50.588	74.779	99.015
10.443	50.979	75.915	99.194
10.852	50.995	76.381	99.567
12.901	51.986	76.445	99.621
13.856	52.977	77.763	100.432
14.511	53.260	78.215	101.100
16.820	53.286	78.307	101.299
17.427	53.325	79.965	101.636
19.413	53.334	80.495	101.644
19.641	53.431	81.762	101.691
20.354	53.446	81.807	101.741
20.481	53.525	81.990	101.823
22.060	53.905	83.539	101.913
22.957	54.767	83.648	102.018
23.194	55.324	83.944	102.557
24.348	55.622	84.517	103.075
26.194	56.243	84.539	103.124
26.299	56.551	84.632	104.034
27.679	58.368	85.178	107.703
28.556	62.656	85.642	108.038
28.863	62.682	85.785	109.506
29.808	62.901	85.977	110.126
30.716	63.054	86.044	110.156
31.630	63.895	87.854	110.713
32.594	63.952	88.132	113.847
32.701	64.043	88.717	113.909
36.091	64.702	89.261	115.699
36.962	64.717	89.312	116.440
37.470	64.775	89.575	116.451
38.254	64.808	90.460	117.533
39.066	65.361	90.602	117.680
39.094	66.880	90.675	117.943
39.185	68.067	90.766	119.089
39.497	68.190	91.040	120.225
39.886	68.632	91.513	122.869
41.953	69.116	91.931	123.517
43.373	69.118	92.820	123.528
43.588	69.138		

(Còn nữa)

DẪU MANG BỊNH NẶNG CŨNG CÓ PHƯƠNG CẦU CỨU

Những bịnh ngoài da, như là: lát khô, lát ướt, lát voi, lát đồng tiền, ghẻ bỏm, ghẻ phỏng, ung độc, nó xì ra, chảy nước vàng, chảy mủ, chảy máu. Những người vô phước mà lâm nhằm những mấy bịnh đó, rất ngã lòng.

Dẫu vậy hỡi người mang mấy bịnh khốn nạn ấy cho ngã lòng, vì còn phương cứu chữa được.

Thuốc *DÉPURATIF RICHELET* chữa bịnh thần hiệu và một cách mau lẹ dị thường, làm cho mấy nhà danh y trong mấy đại-học-đường đều nức nở khen tặng sự hay lạ lùng của thuốc *DÉPURATIF RICHELET*, nó làm cho những kẻ mang bịnh khốn nạn ấy đặng an lành, như gặp thuốc tiên; vì vậy nhiều người bịnh dạng lành rồi cũng như gặp được sự khoái lạc trên đời, sự vui vẻ trong thế.

Hễ máu huyết trong sạch, chuyền vận động đều, thông lưu đặng chạy đều trong ngũ tạng, thì nó làm cho thân thể con người được an nhàn.

Mấy nhà thuốc đều có bán, chỗ trữ tại nhà thuốc chánh của ông L. Solirene ở ngang nhà hát tây, Saigon.

Nếu rủi mà hết thì gởi ngay qua hãng cái Laboratoire de L. RICHELET de Sedan, 6 Rue de Belfort, BAYONNE (Basses Pyrénées).

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài duyệt báo biết rằng: tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt-quí ông nào mua thì gửi tiền cho; hễ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ rằm hoặc mùng một tháng tây trở đi cho gọn.

MỚI TÁI BẢN

QUỐC-VĂN GIÁO KHOA THƯ

Lớp Dự-bị

Giá bán 0$12

Bán buôn và bán lẻ xin viết thơ cho

M. BÙI-XUÂN-THÀNH

Quản-lý nhà in Trung-Bắc tân-văn, 61-63, Phố hàng Bông. — Hanoi

Âu Tây tư-tưởng

(La Pensée de l'Occident)

Dịch văn thư-xã

Hiện nay bản-xã đã in hết bộ Ba người ngự-lâm pháo-thủ (Les trois Mousquetaires d'Alex-Dumas). Toàn bộ thành ra 18 quyển nhỏ bán mỗi quyển 0$05. Hoặc đóng làm bốn quyển lớn có bìa mỗi quyển giá 0$25.

Từ nay khởi sự in sách Tê-lê-mặc Phiêu-lưu-ký (Les Aventures de Télémaque, par Fénelon) cũng cứ mỗi tháng ra hai quyển nhỏ, bán mỗi quyển 0$05. Sách này thuộc về loài sách kinh điển của quí-quốc, lời lẽ như lời Luận, Mạnh. Đọc nó rất là bổ ích. Các sách của bản-xã bán tại bản-quán. Ai ở xa muốn ủy bản-quán gửi dần ra quyển nào gửi quyển ấy thì xin cứ gửi cho 1$00 hay là 2$00 trước, khi nào tính tiền sách và tiền cước gửi hết, bản-xã sẽ có thư báo trước để các ngài với tiền lấy sách liên tiếp mà xem. 6

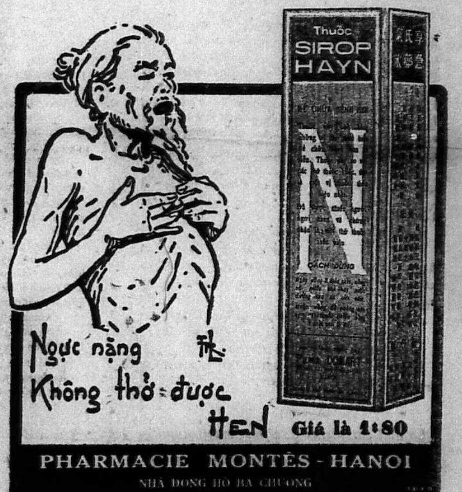

Số 313

TÂY-DU

DOÃN-KẾ-THIỆN dịch thuật

Con tiểu-yêu nói:

Nếu có dễ ăn, thì lão ấy chẳng còn đến được đây, vì yêu-tinh ở các động khác đã ăn được từ bao giờ rồi. Lão ấy có ba người đồ đệ, đồ-đệ thứ nhất là Tôn-hành-giả, đồ đệ thứ ba là Sa-tăng, còn đồ-đệ thứ hai chính là lão Trư-bát-giới này.

Lão-yêu hỏi:

Sa-tăng với Bát-giới, người nào giỏi hơn?

Tiểu-yêu nói:

Hai người ấy không hơn kém gì nhau mấy.

Lão-yêu lại hỏi:

Còn Tôn-hành-giả so với Bát-giới, người nào giỏi hơn?

Tên tiểu-yêu le lưỡi mà nói rằng:

Nói đến cái lão Tôn-hành-giả ấy thì ghê lắm, nhiều phép thần thông, dư tài biến hóa, năm trăm năm trước hắn đã từng làm đại náo ở thiên-cung, hết thảy các thần tướng ở trên giời, đều chịu bó tay, không dám làm gì hắn cả, vậy bây giờ đại-vương lại cả gan chực bắt sư-phụ hắn để ăn thịt ư?

Lão-yêu hỏi:

Làm sao mi lại biết được rõ ràng như thế?

Tiểu yêu nói:

Khi trước tôi ở động Sư-đà, vị đại-vương ở động ấy không rõ hay dở thế nào, cũng chực ăn thịt Đường-tăng, bị Tôn-hành-giả cầm tên phá cửa sấn vào, đánh cho một cái chết tươi, tôi lanh chân chạy trốn ra cửa sau được, rồi tìm đường chạy đến đây, nhờ đại-vương thu dùng cho, mới được chỗ yên thân, vì vậy nên tôi được biết rõ cái tả đoạn của hắn.

Lão-yêu nghe nói sợ mất sắc người đi, nín lặng không dám nói gì, bỗng lại có một tên tiểu-yêu chạy lại nói rằng:

Đại-vương không can chi mà phải lo sợ, nếu muốn ăn thịt Đường-tăng, để tôi bày mưu lập kế cho.

Lão-yêu vội hỏi:

Mi có mưu kế gì?

Tiểu-yêu nói:

Tôi có cái kế rất diệu gọi là kế « Xé cánh hoa mai ».

Lão-yêu hỏi:

Thế nào gọi là kế « Xé cánh hoa mai »?

Tiểu-yêu nói:

Nay cho gọi tất cả các yêu tinh lớn nhỏ ở trong động này ra, nghìn người chọn lấy trăm người, trăm người chọn lấy chục người, chục người chỉ chọn lấy ba người, ba người ấy cần phải có biết biến hóa, đều biến làm hình trạng đại-vương, mỗi người tay cũng cầm một cái chày sắt, chia ra mai phục ở ba nơi, người thứ nhất đánh Bát-giới, người thứ hai đánh Tôn-hành-giả, người thứ ba đánh Sa-tăng, lại còn phải cho ba tên tiểu yêu nữa đến khiêu chiến, chia lìa ba anh em hắn ra làm ba nơi, đánh nhau với ba người ấy, còn đại-vương thì cứ đứng ở trên lưng chừng giời, thò cái móc xuống mà bắt lấy Đường-tăng, thì thực dễ như bỡn, không có khó gì.

Lão-yêu vui mừng mà nói rằng:

Cái kế ấy diệu thật. Lần này không bắt được Đường-tăng thì thôi, nếu bắt được, ta sẽ phong cho mi làm chức tiền-bộ-tiên-phong.

Con tiểu-yêu dập đầu tạ ơn, liền cho gọi hết lũ yêu-tinh ở trong động ra, chọn được ba tên biết phép biến hóa, đều biến làm hình trạng con lão-yêu nom như hệt, mỗi đứa vác một cái chày sắt chia đường đi mai phục.

Lại nói chuyện Tam-tạng nghe lời Đại-thánh không còn lo ngại gì nữa, cứ vui vẻ cưỡi ngựa trông theo Bát-giới mà đi. Đi chừng độ một giờ lâu, bỗng nghe thấy bên cạnh đường có tiếng còi thổi hét lên, rồi thấy một con yêu-tinh ở trong bụi dậm nhảy ra, chực chạy lại bắt Tam-tạng. Đại-thánh gọi Bát-giới mà bảo rằng:

Này con yêu-tinh nó đã ra đấy, sao không hạ thủ đi.

Bát-giới liền vác đinh ba lại đánh, con yêu cũng múa cái chày sắt để đối địch, hai bên đánh nhau ở dưới bờ núi, chính lúc đang hăng hái, bỗng lại thấy ở trong bụi dậm nhảy ra một con yêu-tinh chực lại bắt Tam-tạng. Đại-thánh liền nói rằng:

Sư-phụ ơi, Bát giới nó hèn lắm, lại để cho con yêu tinh chạy lại bắt sư-phụ đấy, vậy để Lão-tôn phải ra tay mới được.

Đại-thánh nói rồi, liền vác côn chạy lại đánh, con yêu không nói gì, cứ giơ chày sắt mà đối địch, hai bên đang ra sức đánh nhau, bỗng thấy ở sau núi có tiếng gió thổi vù vù, rồi lại có một con yêu-tinh nhảy ra, Tam-tạng và Sa-tăng thấy vậy sợ hãi quá, Sa-tăng vội vàng vác bảo trượng chạy lại đón đánh, con yêu ấy vác chày chạy đến đối địch, rồi giả cách vừa đánh vừa dật lùi, để đánh lừa cho Sa-tăng ra tận ngoài xa.

Bấy giờ con lão-yêu đứng ở trên lưng chừng giời, thấy Tam-tạng chỉ còn có một mình ngồi ngựa đứng ở đó mà thôi, liền thò một cái móc dài xuống móc lấy Tam-tạng lên, rồi lập tức đem về trong động, lên tiếng gọi rằng:

Nào tướng tiên-phong ở đâu nhỉ?

Con tiểu-yêu lập mưu bắt được Tam-tạng ấy liền chạy ra mà nói rằng:

Đại-vương dạy quá lời, tôi đâu dám nhận chữ ấy.

Lão-yêu nói:

Ta đã nói hễ bắt được Đường-tăng thì phong cho mi làm chức tiền bộ tiền-phong, nay theo như kế của mi bày, quả nhiên bắt được Đường-tăng, vậy khi nào ta lại thất tín với mi được. Bây giờ sai chúng nó hãy lập tức nhóm lửa bắc nồi lên, bỏ lão Đường-tăng này vào mà luộc đi, để ta cùng mi mỗi người ăn một ít thịt, cho được sống lâu, còn bao nhiêu thì cho chúng nó đem chia nhau, mỗi đứa một miếng.

Tên tiên-phong nói:

Không nên ăn.

Lão-yêu lấy làm lạ hỏi:

Đã bắt được nó đem về đây rồi, sao lại bảo không nên ăn.

Tên tiên-phong nói:

Nếu đại-vương giết lão Đường-tăng này mà ăn thịt, Sa-tăng và Bát-giới thì chẳng kể chi, chứ cái lão Tôn-hành-giả ấy mà nó biết thì tất là nguy với nó chứ chẳng chơi, lão ấy cứ xông vào mà đánh chúng ta đấu, chỉ vác côn ra sườn lưng núi, hóa phép mà đánh phá một hồi, thì đến cả cái núi này cũng phải đổ, thế là chúng ta không còn chỗ nào mà yên thân vậy.

Lão-yên hỏi:

Vậy thế mi lại có cái kế gì hay nữa không?

Tên tiên-phong nói:

Cứ theo như ý tôi bây giờ hãy đem lão Đường-tăng này ra cái vườn sau, trói treo lên trên cây, chờ trong hai ba ngày, chúng nó không đến tìm, bấy giờ hãy bắt đem làm thịt ăn, thì chẳng còn lo ngại gì nữa.

Lão-yêu liền theo như lời, sai đem Tam-tạng trói treo lên cái cây ở vườn sau, Tam-tạng nghĩ cực thân liền khóc òa lên và nói rằng:

Các đồ-đệ ơi, các ngươi ở ngoài ấy đánh bắt lũ yêu tinh, có biết rằng ta ở trong này đã phải chịu khổ sở không? Tuầy một nẻo, trò một nơi, không biết có còn ngày nào lại được cùng nhau gặp mặt.

Tam-tạng đang khóc nức nở, bỗng nghe cái cây bên cạnh có tiếng người gọi rằng:

Trưởng-lão ơi, làm sao ngài cũng bị bắt vào đây?

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

Áo bành tô đi mưa,
không thấm nước « SALF ».
Có bán tại hiệu :

CHABOT

49 bis, Rue Paul Bert, Hanoi

Giá : 28$00

GARAGE AVIAT
Arrivage de FIAT
7290

Etablissemen's ORPHEE

8, Bd Amiral Courbet, Haiphong
Téléphone : nº 284
67, Rue Paul Bert, Hanoi
Téléphone : nº 619
DÉPOSITAIRES EXCLUSIFS
de
PATHÉ ORIENT
pour le Tonkin

Hãy thử coi !!! Hãy thử coi !!! Bài hát mới. Của những người hát danh-tiếng ở Bắc-kỳ.

Những đĩa mà bản-hiệu mới lấy tiếng lần thứ nhất toàn là đĩa hát Cải-Lương, hát đủ các dọng : Bồng-mạc, xa-mạc, trống-quân, chèo thảm, hát cách, sa lệch, hát than, ngâm sông, nói sử, nói bỉ đầu, hát sắp rất hay.

Soạn giả :
NGUYỄN-ĐÌNH-NGHỊ

Bản-hiệu lại lấy tiếng cả đĩa hát tuồng Saigon mới rất lạ.

Hiệu Pathé mới chế ra thứ máy rất tốt và rất rẻ vừa chạy cả kim cương cũng kim sắt.

Nếu các ngài ở xa muốn cần xem mục-lục về máy hát, đĩa hát, xin viết thơ về bản hiệu xin gửi ngay.

Bản-hiệu có chữa đàn Piano, violon, mandoline, và máy hát tính giá hạ.

Agents d'Annonces en Europe :
L. MAYENCE & Cie
DAVIGNON, BOURDET & Cie, Succrs
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

TRẦN-QUANG-MINH

Nhà Giồng Răng — Nhà Giồng Răng

199, HÀNG BÔNG-LỜ, HANOI

Thưa các quý-khách,

Nếu các ngài muốn giồng răng vàng, răng bạc, răng trắng, răng đen, nhổ răng, vá răng, chữa sâu răng, răng đen đánh trắng, răng vẩu, răng khểnh, răng lệch-lạc, chữa lại cho đều, và các cụ già gẫy cả hàm làm toàn hai hàm răng khác, xin mời lại bản-hiệu, thì bản-hiệu cả quyết cam-đoan rằng, các ngài sẽ vừa lòng đẹp ý về công-việc chắc chắn sinh đẹp mà bản-hiệu làm hầu các ngài.

Kính-cáo
TRẦN-QUANG-MINH
OUVRIER DENTAIRE
199, Rue du Coton, Hanoi

Lại mới sang

— Đèn măng-sông sức sáng 120 nến, rất tiện-lợi và đủ các đồ thay phụ (accessoires).

— Gương tây đủ các kiểu rất đẹp.

— Giường Hồng-kong bằng sắt và bằng đồng.

Giá bán hạ hơn các nơi.

TRỊNH-XUÂN-NGHĨA
36 ?, phố hàng Gai, Hanoi

NHÀ BA-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh sẽ trong tiện-lợi thì nên dùng thuốc :

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế bằng chất : Santalol
chất : Salol
và chất : Urojormine

giá 1$20 một hộp

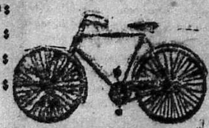

Xe đạp... Furan... Pervenche... S.A.F.

MARABOT, 1 Frein 39$
PERVENCHE noir, 1 Frein 36$, 2 Freins 37$
FURAN noir, 1 Frein 39$, 2 Freins 40$
S. A. F. vert, Grand Luxe 42$, a l'Anglaise 44$
Toutes avec jantes demi-nickel, carter et tous accessoires
DECIOLLE, 116, Avenue Grand Bouddha, Hanoi

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Chiến hạm « Jules Michelet » tới nơi. — Chiến-hạm « *Jules Michelet* » đã ở Thượng-hải sang tới vịnh Hạ-long sáng thứ ba vừa rồi. Quan thủy quân nguyên-soái Stoz ở chiến-hạm ấy đáp tàu hải-thuyền «*La Malicieuse*» vào tới bến Hải-phòng sáng nay, hồi 11 giờ. Có trung-úy Baraail là quan hầu quan Toàn-quyền, thay mặt quan Toàn-quyền và quan Đốc-lý Klien thay mặt quan thống-sứ ra bến đón thủy quân nguyên soái.

Thủy quân nguyên-soái tới nơi sẽ lên Hà-nội chào quan Toàn-quyền cùng các quan chức văn-võ.

Thuyền đụng nhau. — Tối hôm kia vừa rồi, chiếc thuyền của Vũ-văn-Phương, chẳng biết lái thế nào mà, và ngay phải hai chiếc đò đậu ở Sàn-kho. Một chiếc đò bị đắm, còn một chiếc cái bị hại xoàng thôi. Nhưng may không việc gì đến người cả.

Nạn ô-tô. — Hồi 10 giờ sáng hôm kia, chiếc ô-tô cán một người Tây đi đến đường Clémenceau thì đụng phải cái xe tay của hiệu Diethelin đỗ ở đó. May không việc gì đến người, chỉ cái xe tay bị hư hỏng xoàng mà thôi.

BẮC-NINH

Một cách mua hàng lừa rất bợm. — Hồi 4 giờ chiều ngày 28 décembre vừa rồi, có một chàng gánh đôi quang gánh vào nhà người hàng tấm tên là Bùi-xuân-Tích, số 75 phố Ninh xá, hỏi mua một ít hàng tấm. Nhà hàng giở các hàng tấm ra cho chọn, chọn xong, mặc cả xong, người ấy xếp hàng vào gánh, rồi nói xin gửi ở đây, để còn đi sắm ít hàng nữa, rồi sẽ lại trả tiền và lấy hàng. Nhà hàng nhận nhời, chẳng ngờ chờ mãi cũng chẳng thấy người mua hàng lại. Bèn giở gánh ra xem, thì hàng tấm của mình đâu mất, chỉ trơ còn gánh không thôi. Thì ra quân đi lừa đã khéo tráo lúc nào không biết.

SẦM-NƯA

Bắn chết người. — Quan Chưởng-lý ở Hanoi vừa ủy quan chánh-án tòa án hòa-giải ở Vientiane đến Sầm-nưa xét về việc một người Châu-mường trong khi đi bắn, bị người khác bắn trúng phải viên đạn mà chết. Nghe đâu là do viên đạn của một người Tây ở Sầm-nưa bắn phải.

Hiện quan chánh án Vientiane đã tiện về tòa án trình rằng đã xét nguyên ủy việc ấy xong.

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Cuộc chợ phiên giúp dân bị lụt Thanh-hóa. — Cuộc chợ phiên giúp dân bị lụt Thanh-hoá hôm thứ năm 22 décembre vừa rồi đã thu được số tiền tổng cộng là 1.035,$43.

Chi tiêu các khoảng hết 119,$55, còn 915,$88. Số tiền ấy đã nhờ quan sứ thừa-thiên chuyển giao cho Hội đồng các dân lụt ở Thanh-hóa để nhân phát cho các nạn dân.

Agences d'annonces en Europe :
SOCIÉTÉ MUTUELLE de Publicité
14, RUE ROUGEMONT,
PARIS (IXe)

HỠI CÁC NHÀ MẮC BỆNH XUYỄN, BỆNH HEN !

Ai mắc các bệnh ấy mà khó thở, mà đau tức, nếu dùng thuốc Abyssinie Exibard bằng bột (REMÈDE d'ABYSSINIE EXIBARD en POUDRE) thì bệnh sẽ đỡ ngay. Đổ bột trong một cái đĩa, hoặc trên một mảnh kim khí mà đốt, rồi thở cái khói thuốc, thì lập-tức đỡ ngay. Cứ thử mà xem, sẽ thấy kiến-hiệu lạ thường. Hút thuốc quấn Abyssinie Exibard (CIGARETTES d'ABYSSINIE EXIBARD) cũng hiệu-nghiệm lắm.

Trên cái bảng quấn chung quanh hộp thuốc có in dấu hiệu sau này mới là thực hiệu :

MARQUE DÉPOSÉE

Gởi bán tại BLANC, Hanoi — MONTÈS, Hanoi

Muốn trị bệnh rôm sảy, thì dùng thuốc LE SUDOL thật là công-hiệu vô song.

Vì thuốc ấy làm cho khỏi ngứa-ngáy.

Vì thuốc ấy làm cho da-dẻ được mát mẻ dễ chịu.

Mỗi hộp : 0$50

Có cả cái chấm bột nữa

CHỈ TẠI HIỆU BÀO-CHẾ :

CHASSAGNE

Số 59, phố Paul-Bert, Hanoi có bán thôi.

Nhà Ba-chuông
TỨC LÀ HIỆU
BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra ráo phổi, làm cho hay hư vặt.

ẤY LÀ :
THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT
MÁU BÒ 1$50

NHƠ BẠN TRI-ÂM

Nhớ người người có nhớ ta,
Đêm khuya thanh vắng ai là tri-âm ?
Buồn không thơ thẩn một mình,
Biết ai là kẻ nhớ nhời nước non.
Cách nhau đã mấy giăng tròn,
Người về Qui-quốc ta thời Nam-bang.
Ước gì cho thấy mặt chàng,
Để em tỏ chuyện nguồn-cơn sự nhà.
Anh đi anh có biết chăng ?
Ở nhà em những muốn chẳng với giai.
Ngặt vì lại sợ sai nhời,
Cho nên em phải thờ-ơ một mình.
Khi buồn em phải giải xầu,
Chè tàu Kim-thái uống giầy đỡ khuây.
Này này ơi hỡi đồng bang ?
Chè tàu tốt thế ta nên mua dùng.
Chè ngọn hương ngát lạ thay,
Chè tàu ngon thế ai đương cho bằng.

Bảo-Ngọc lai cảo
KIM-THÁI
Nº 3, Rue des Cantonnais, Hanoi

TRÀ VINH-MẬU

Bản-hiệu khai-trương ở *Quảng-đông* bên Tàu, đã mấy mươi năm nay, có mở xưởng chế tạo ở *Vũ-di-sơn*, chọn các thứ trà đầu-xuân thượng hảo-hạng tại trên ngọn núi cao, như : liên-tâm, ô-long và thủy-tiên, vân vân dùng cách hóa-học điều-chế, xa-gần ai cũng biết tiếng

Mới đây lại phát-minh một thứ trà liên-tâm nhỏ cánh, gọi là « SONG-HỈ CHÍNH-THÁI DANH-TRÀ » cũng được nhiều qui-khách hoan-nghênh. Nay xin đem những dấu riêng của trà VINH-MẬU đăng báo, để qui-khách thưởng trà không đến nỗi mua lầm.

Các chi-điếm bán trà VINH-MẬU :
Nam-định, phố Khách, số 144. — Hà-nội, phố Hàng Ngang, số 25
Hải-dương, phố Khách, số 14.

Vinh-Mậu trà hiệu cẩn-bạch.

SAO LẠI ĐAU THẾ ?..........

Ô, sao đau thế sao mọi lại không chữa ngay đi cho khỏi đau nặng rồi có được không. Hãy trông cái lòng con người ở hình vẽ đây đều đen cả, thế mà ở mắt ngài thì đều đỏ hoe ; đó tức là cái biểu-hiệu tỏ ra rằng mắt ngài đau đấy. Thôi đừng lần lữa gì nữa. Phải lập tức dùng ngay thuốc đau mắt COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX mà trị ngay đi. Vì rằng trong hết thảy các thứ thuốc đau mắt, duy có thuốc ấy là làm cho mắt đỡ đau mà khỏi ngay. Thêm hễ khi các ngài thấy con mắt hơi nhấp-nhem, nếu sáng giậy thấy mắt dáp dính và có nhử, thì nên dùng thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX mà trị cho tiệt đi.

Phải biết rằng hễ khi đau mắt mà đằng chẳng chịu chữa ngay, tức thì mỗi ngày một thêm nặng, sinh ra đau mắt hột rồi đến mù mắt kia đấy.

Nên chọn mua thứ thuốc COLLYRE JAUNE của bác sĩ CASAUX vì là thứ thuốc đã kê-cứu rất kỹ-càng, biết bao nhiêu người đau mắt, duy chỉ thuốc ấy trị khỏi được thôi. Gia chi dĩ thuốc ấy đã thần-hiệu như thế mà lại rất rẻ tiền.

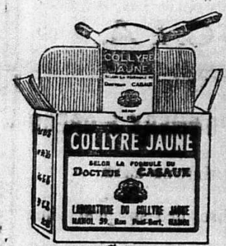

0$30

Bán ở hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi
và ở khắp các hiệu thuốc tốt khác

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Qui-khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng.

XE-ĐẠP TERROT :	
Thượng hảo hạng	75$00
Hạng đi đường xa B.	68.00
Hạng đi đường xa A.	66.00
XE-ĐẠP ALCYON	
Thượng hảo hạng	72.00
Hạng đi chơi	66.00
Hạng đi đường xa	54.00
XE-ĐẠP « DRAGON D'OR »	50.00

3036

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : **1$30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : **0$80**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi
3003

良寶

Qui khách muốn đánh đồ vàng bạc rất đẹp xin đến hiệu :

Lương-Bảo

là một hiệu KIM HOAN rất khéo

Hanoi, 112 phố hàng Bạc 112 Hanoi

Rượu bổ-đà

« TONIQUE TONKINOIS »

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn - từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.

Nhà nào cũng nên có một chai rượu.

DUBONNET

Thuốc trị chứng thổ tả

HIỆU « CÁI THÁP »

Thứ thuốc này chế ra để chuyên-trị chứng thổ tả mới mắc phải cũng là các chứng đau ở bộ máy tiêu-hóa (dạ-dày, ruột).

Thuốc ấy chế bằng các chất trị được đủ các chứng do bệnh ấy sinh ra.

Thuốc uống rất êm và trị các chứng đau trong dạ dày, trong đại tiểu tràng rất thần-hiệu. Thuốc ấy uống thì khỏi hẳn chứng buồn lợm, buồn nôn và chứng đau bụng dữ-dội trước khi nó sinh thổ nôn.

Thuốc có chất làm cho không để chứng đi rửa và làm tiệt hẳn được chứng đi rửa, lại khiến cho người bệnh chóng thấy khoan-khoái trong mình và chóng lại sức.

Trong thuốc ấy lại có chất bổ tim, làm cho quả tim mạnh mẽ lên và làm cho khắp mình được phát nhiệt chóng được.

Thuốc ngọt rất dễ uống, không có công phạt gì cả.

Phàm những chứng đi rửa, thổ, không phải là thổ tả, cũng đều uống được cả.

Người lớn : Cứ 2 giờ uống một thìa lớn (thìa súp) ;

Trẻ con : Cứ 2 giờ uống một thìa nhỏ (thìa cà-phê).

Chỉ ở hiệu Bào-chế CHASSAGNE, 59 phố Paul Bert, Hanoi có bán thuốc nầy mà thôi.

VINH

Pharmacie Commerciale du Nord - Annam
E. GILLET, Pharmacien, Vinh

Bán đủ các thứ thuốc tây, giá rẻ hơn các hàng thuốc khác ở cõi Đông-dương.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quấn báo, chữa lại thế nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được) để chi tiền giấy quấn khác.

Hễ ai không gửi tiền theo thì cứ để nguyên chỗ cũ hoặc phải trả nặng hơn.

Xà-phòng Cadum

Một thứ xà-phòng tinh hảo mà không có chất rát da như xà-phòng Cadum rất cần để giữ vệ-sinh cho ngoài da.

Dùng nó lại còn lợi nữa vì rằng nó không thấm nước, nó khô mãi cho nên dùng được đến hết, không phí phạm chút nào.

MỘT CÁI NẠN GỚM GHÉ

Vừa rồi có một người Nam xuân-sanh chừng đôi mươi tuổi, chẳng biết đi lũng thẳng thế nào, đâm ngay vào đường xe-lửa, thành thử bị xe-lửa chẹt phải.

Chân tay bị xe nghiền đứt rời cả ra còn mình mẩy thì bị xé ra tan-tành từng mảnh, lôi thôi ra đến mấy trăm thước. Sau khi khám xong mới biết rằng người thiếu niên ấy vì mắt kém cỏi nên khi ấy không trông thấy đoàn xe-lửa tới nơi, thành thử mới đến nỗi thế.

Những cái nạn như thế, thật đáng xót xa biết là bao nhiêu, nhất là một người còn trẻ trai trẻ như thế mà sao mắt đã kém-cỏi như kia, để đến nỗi gây nên cái vạ khốn nạn ấy, thật cũng đáng thương lắm lắm thay! Mà xét ra nguyên nhân của cái thảm trạng, chẳng qua chỉ bởi không biết giữ gìn con mắt nên mắt mới kém, mới thành ra thế. Tuy nhiên, từ nay mà muốn tránh khỏi những cái nạn như thế, thì cũng rất dễ mà chẳng tốn kém là bao.

Ấy là nhờ thứ thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX thì những cái nạn như thế, mười phần tránh được đến chín. Thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX thật là thứ thuốc chữa-lẽ để trị các chứng đau mắt, nhất là những người mới bị đau mắt thì lại công-hiệu lạ thường. Vậy nên trong nhà, bất cứ bao giờ, cũng nên có một lọ thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX. Hễ khi nào thấy mắt hơi đỏ hơi đau, thấy sáng dậy mắt dấp dính, thì chỉ nhỏ vài giọt thuốc ấy vào, là tức khắc khỏi, nó không sinh nặng ra khó chữa được.

Thuốc COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CASAUX có bán ở hiệu CHASSAGNE 59, phố Paul Bert, Hanoi và ở các hiệu thuốc tốt khác.

Urocédrol Gallo

Thuốc mới trừ bệnh lậu, chế bằng Essence de Cédrus Atlantica. Tốt hơn các thứ thuốc đàn-hương không bao giờ làm đau thận, và trị bệnh rất chóng.

BÁN TẠI.

Hanoi, hiệu Chassagne.

Haiphong, hiệu Breusmiche.

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

Bệnh Giang-mai NÊN CHỮA BẰNG **COMPRIMÉS DE GIBERT** La thuốc kiến hiệu, chắc chắn, kết đốc, tiện lợi, giản dị công việc, khi đi thông cũng vẫn uống được.

Hòn cả thuốc tiêm 914

MƯƠI MAI HÀM DANH TIẾNG

Có nhiều nhà lương-y ca ngợi

Muốn được thuốc thực hiệu thì phải nhắc kỹ tên hiệu nhà chế-tạo là **J. GIBERT**, bào-chế dị nhất hạng

19, Rue d'Aubagne, MARSEILLE

Ở Hanoi (Bắc-kỳ) có bán tại các hiệu thuốc.

Sao cho thêm sức thêm khôn

ĐÓ LÀ ĐIỀU CÁC CỤ ƯỚC CHO CON CHÁU

Các cụ già là người thao lược, khi gặp trẻ con không những các cụ nói : « Các con nên ngoan nhé ! » các cụ nói lại : « Các con chớ làm gì mệt người, kém sức khỏe. »

Thực thế, khi trẻ con đang tuổi lớn lên không gì hại bằng làm nhọc sức kiệt lực. Trong lúc ấy coi cho trẻ thực là khó : phải làm sao trợ sức cho chúng nó, làm sao cho máu nó được sung túc, cho nó chịu ăn, đó là những vấn đề cốt yếu, nay nhờ giời giải quyết được rất dễ, vì chỉ dùng Pilules Pink là đủ cả. Thuốc Pilules Pink bồi bổ cho cơ thể, làm cho huyết được tươi tốt, bổ cho tinh thần, làm cho ăn ngon cơm, tiêu hóa đều hòa. Về mùa xuân cho trẻ con uống Pilules Pink thực là hợp thời. Bà Harribey ở Luxey (Pháp) có nói rằng : « Con gái nhỏ của tôi trước kia xanh xao, nay nhờ Pilules Pink nên được tươi tốt, vì vậy cứ đến mùa xuân là tôi lại cho chầu uống một hộp. »

Thuốc Pilules Pink thần hiệu để trị các bệnh xanh xao suy huyết, suy não, thiếu lực, nhức đầu, đau dạ dày, bệnh trẻ con đang lớn đàn bà kinh nguyệt thất thường hoặc là hết kinh.

Có bán ở các hiệu thuốc.

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐỂN ĐỌ MÀ HỎI :

CENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dản bà ở cữ . . . . . Một lít . . 2 $ 40*

Trước khi ăn-cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai : 1 , 25*

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai : 1 , 25*

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghíp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai : 1 , 50*

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai : 0 , 80*

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

DẦU "CRÉSYL" THIỆT

và sự hiệu nghiệm chắc chắng đã thử theo cách bác học, thì có một mình dầu hiệu :

CRESYL-JEYES

• ĐỂ TẨY TRỪ BỊNH OAN — LÀM HẾT HƠI ĐỘC ĐỊA — HẾT MÙI HÔI HÁM •

PHÒNG NGỪA BỊNH OAN tinh-nghiệm thật, những là bịnh giặc-trời, thien-thời, ta-tinh, ôn dịch thu vậy.

THIỆT HỮU ÍCH trong xứ thuộc địa, để dùng mà rửa rạy nhà cửa khỏi độc-địa, để rảy trong đồng bãi, rắc bùn lầy cho khỏi dơ quá.

KHÔNG CÓ CHI LINH NGHIỆM BẰNG mà trừ các vật tàu độc, trùng và, muỗi, mòng, bọ chét, gián mối và nhen-nhen.

Có một mình thứ dầu "CRESYL-JEYES" đăng trọn trừ hết hôi hám mà thôi.

HÃY CỨNG CỎI ĐỪNG CHIU vì hình sao thang và nhãn hiệu "CRESYL-JEYES"

RƯỢU TẾT

NHÂN DỊP TẾT

Sở L'U. C. I. A.

hiến các ngài,

thứ Rượu Champagne **POMMERY & GRENO**

là thứ Sâm-banh thượng-hạng,

phàm các nhà thượng-lưu lịch-sự phải dùng

trong ngày Tết.

DELEULE ET DETOUILLON

76, Rue Jules-Ferry, Hanoi

Súng và thuốc đạn Hiệu « *Verney Carron* »

MUỐN HỎI TIN TỨC GÌ HAY GIÁ CẢ SẼ TRẢ LỜI NGAY

Ở NHÀ MÀ CŨNG TRỊ BỆNH ĐƯỢC BẰNG CÂY THÔNG HỀ

Các bệnh đau máy hô-hấp rất nặng không thể khinh thường được, dù chỉ đau xoàng mà thôi cũng vậy. Nếu không vội trị bệnh, thì sẽ trở nên ghê gớm ngay. Nhưng nếu thực được thứ thuốc

GOUDRON GUYOT

thì không lo ngại gì. Thuốc ấy lấy ở cây thông hề, rất là hiệu nghiệm, hàng ngày kể mấy nghìn người nhờ thuốc ấy mà khỏi. Bệnh ho dai dẳng đến đâu, cũng trị được yên. Đau phổi thế nào mặc lòng, dùng thuốc ấy cũng công-hiệu lắm.

Đòi lấy thực hiệu GOUDRON GUYOT (nước, viên, hay bánh). Có hiệu ba sắc : tím, xanh, đỏ, và tên hiệu FRÈRE, 19, Rue Jacob, Paris (6e). Chớ lấy lẫn các thứ thuốc giống thuốc này.

Bán GOUDRON GUYOT

Ở tất các hiệu bào-chế

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

Một dịp hiếm có

Nên đến mua ngay !

MỀN XÁM

NỬA LEN

160×120 c/m	180×135 c/m
0$75	**0$95**
200×150 c/m	200×180 c/m
1$10	**1$75**

MUA MAU KẺO HẾT !!!

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH : Francs **72.000.000**

TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN TỪ NGÀY 30 JUIN 1927 : » **85.500.000**

HỘI-ĐỒNG TRỊ-SỰ :

Chánh trị-sự : M. STANISLAS SIMON, Chánh-hội-đồng trị-sự công-ty hỏa-xa Vân-nam ;

Phó trị-sự : M. PAUL BOYER, Chánh-hội Thương-cục Comptoir National d'Escompte de Paris ;

Tổng quản-lý chủ nhiệm : M. RENÉ THION DE LA CHAUME, Nguyên thanh-tra Tài-chính-bộ.

Chánh quán tại : 96, Boulevard Haussmann, Paris (VIIIe)

CHỈ ĐIỂM CÁC NƠI :

BẾN TÀU	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Canton	Battambang	Bangkok
Fort-Bayard	Cantho	Noumea
Hankeou	Haiphong	Papeete
Hongkong	Hanoi	Pondichéry
Mongtzeu	Namdinh	Singapore
Pékin	Pnompenh	
Shanghai	Saigon	
Tiéntsin	Tourane	
Yunnanfou	Vinh	

Phòng sự khắp cả toàn cầu

Giao dịch đủ các công việc thuộc về ngân-hàng — đổi chác tiền bạc — Mua bán quốc-thái — Cho thuê cả tủ bạc (Ai muốn hiểu rõ cứ đến tận nơi mà hỏi).

Điểm-Lưu-Tín-Diện : INDOCHINE

GIẤY NÓI : Hanoi 55 497.
Haiphong 26.
Namdinh 80.

Certifié l'Imprimeur — Imprimerie du Trung-Bac-Tan-Van — Le Gérant : NGUYỄN-VAN-LUẬN